TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2024QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 27 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 36/2024/TLST/HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Bùi Thị M** – sinh năm 1988
- Bị đơn: **Anh Nguyễn Quang L** - sinh năm 1983

Đều trú tại: Xóm Xuân Đ, xã Nghi Đ, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 19 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/02/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị M và anh Nguyễn Quang L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao hai con chung Nguyễn Thị Khánh L - sinh ngày 11/9/2011 và Nguyễn Khánh T – sinh ngày 21/10/2016 cho chị Bùi Thị M trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Quang L có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000đ *(Bốn triệu đồng)* cho cả hai con kể từ tháng 3/2024 cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành, anh L có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Bùi Thị M và anh Nguyễn Quang L thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị M và anh Nguyễn Quang L thỏa thuận: Chị M chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0004305 ngày 26/01/2024.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với

khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Thanh Xuân, Thanh Chương, Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2024QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 31tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 350/2023/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị Thu Hằng** – sinh năm 1987
- Bị đơn: **Ông Nguyễn Viết Chung** - sinh năm 1984

Đều trú tại: P810, chung cư Tân Thịnh, khối Tân Phúc, phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 23 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/01/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thu Hằng và ông Nguyễn Viết Chung.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao hai con chung Nguyễn Khánh Ngọc - sinh ngày 13/10/2012 và Nguyễn Ngọc Khánh Ngân – sinh ngày 26/7/2022 cho bà Nguyễn Thị Thu Hằng trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Viết Chung có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 6.000.000đ *(Sáu triệu đồng)* cho cả hai con kể từ tháng 2/2024 cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành, ông Chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng và ông Nguyễn Viết Chung thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng và ông Nguyễn Viết Chung thỏa thuận: Bà Hằng chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí bà Hằng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0004200 ngày

12/12/2023.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Hưng Phúc, TP Vinh, Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2024QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 29 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 17/2024/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Minh Thông** – sinh năm 1993

Nơi cư trú: Khối 1, phường Cửa Nam, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Chị Thái Thị Hiền** - sinh năm 1989

Nơi cư trú: Khối 1, phường Cửa Nam, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 19 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/01/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Minh Thông và chị Thái Thị Hiền.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao hai con chung Nguyễn Thị Quỳnh Chi - sinh ngày 09/3/2014 và Nguyễn Thùy Dương – sinh ngày 03/6/2020 cho chị Thái Thị Hiền trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Minh Thông có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)* cho cả hai con kể từ tháng 2/2024 cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành, anh Thông có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Anh Nguyễn Minh Thông và chị Thái Thị Hiền thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Minh Thông và chị Thái Thị Hiền thỏa thuận: Anh Thông chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh Thông đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0004268 ngày 03/01/2024.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Cửa Nam, TP Vinh, Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 160/2023/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 17 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 263/2023/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Lê Thị Hồng Liên** – sinh năm 1980

Nơi thường trú: Khối 2, phường Trường Thi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Ông Đinh Tuấn Phong** – sinh năm 1977

Nơi cư trú: Khối 2, phường Trường Thi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 Điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 08 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/11/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Hồng Liên và ông Đinh Tuấn Phong.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Đinh Trọng Kiên – sinh ngày 16/5/2008 cho bà Lê Thị Hồng Liên trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ông Đinh Tuấn Phong do bà Liên không yêu cầu. Ông Phong có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Đối với con chung Đinh Hồng Quân đã đủ tuổi trưởng thành muốn ở với ai tùy con quyết định.

- Về tài sản: Bà Lê Thị Hồng Liên và ông Đinh Tuấn Phong thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thị Hồng Liên và ông Đinh Tuấn Phong thỏa thuận: Bà Liên chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Liên 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0001980 ngày 10/10/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 145/2023/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 21 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 115/2023/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Lê Thị Hưng** – sinh năm 1973

Nơi ĐKHKTT: Khối Vĩnh Yên, phường Đông Vĩnh, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Ông Hoàng Hữu Hồng** – sinh năm 1960

Nơi ĐKHKTT: Khối 5, phường Lê Lợi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 Điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 12 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/9/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Hưng và ông Hoàng Hữu Hồng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Hoàng Thị Hồng Anh – sinh ngày 16/6/2009 cho bà Lê Thị Hưng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ông Hoàng Hữu Hồng do bà Hưng không yêu cầu. Ông Hồng có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Bà Lê Thị Hưng và ông Hoàng Hữu Hồng thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thị Hưng và ông Hoàng Hữu Hồng thỏa thuận: Bà Hưng chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Hưng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0001594 ngày 05/5/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Đông Vĩnh, TP Vinh, Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 122/2023QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 22 tháng 08 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 129/2023/TLST/HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Thúy Nga** – sinh năm 1991

Nơi ĐKHKTT: Xóm 6, xã Diễn Đồng, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

Chỗ ở hiện nay: Phòng 104, nhà số 09, ngõ 93 Trung Kính, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: **Anh Bùi Quốc Quân** - sinh năm 1989

Nơi ĐKHKTT: Công ty cổ phần Trường Sơn 185, Binh Đoàn 12, xóm Mẫu Lâm, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 14 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/8/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thúy Nga và anh Bùi Quốc Quân.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Bùi Đình Phúc - sinh ngày 20/6/2016 cho chị Nguyễn Thị Thúy Nga trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Bùi Quốc Quân có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ *(Hai triệu đồng)* kể từ tháng 9/2023 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành, anh Quân có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Thúy Nga và anh Bùi Quốc Quân thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thúy Nga và anh Bùi Quốc Quân thỏa thuận: Chị Nga chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ

(Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Nga đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số AA/2022/0001708 ngày 23/5/2023.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Diễn Đồng, huyện Diễn Châu, Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 100/2023/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 03 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 180/2023/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Lê Thị Na** – sinh năm 1981

Nơi ĐKHKTT: Khối 13, phường Bến Thủy, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Ông Ngô Đức Trung** – sinh năm 1974

Nơi ĐKHKTT: Khối 13, phường Bến Thủy, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 25 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/7/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Na và ông Ngô Đức Trung.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Ngô Đức Khôi Nguyên – sinh ngày 18/8/2008 cho ông Ngô Đức Trung trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành. Giao con chung Ngô Đức Anh – sinh ngày 09/11/2015 cho bà Lê Thị Na trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành, không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Ông Ngô Đức Trung và bà Lê Thị Na thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thị Na và ông Ngô Đức Trung thỏa thuận: Bà Na chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Na 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0001787 ngày 05/7/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Trường Thi, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 96/2023/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 31 tháng 07 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 186/2023/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Mạnh Trọng Tuệ** – sinh năm 1973
Nơi cư trú: Ấp Long Trường, xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

- Bị đơn: **Bà Lê Thị Liễu** – sinh năm 1978
Nơi cư trú: Khối Dũng Quyết, phường Trung Đô, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Chỗ ở: Khối 12, phường Bến Thủy, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 Điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 21 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/7/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Mạnh Trọng Tuệ và bà Lê Thị Liễu.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Mạnh Trọng Tuệ và bà Lê Thị Liễu có một con chung tên là Mạnh Trọng Qúy – sinh ngày 17/06/2001, đã đủ tuổi trưởng thành và đã tạo lập gia đình riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: Ông Mạnh Trọng Tuệ và bà Lê Thị Liễu thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Mạnh Trọng Tuệ và bà Lê Thị Liễu thỏa thuận: Ông Tuệ chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Tuệ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0001834 ngày 11/7/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Trung Đô, TP Vinh, Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 87/2023/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 17 tháng 07 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 143/2023/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị Tú Oanh** – sinh năm 1979

Nơi ĐKHKTT: Khối 4, phường Cửa Nam, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Ông Lê Thanh Ngọc** – sinh năm 1983

Nơi ĐKHKTT: Khối Cộng Hòa, phường Vinh Tân, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 Điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 07 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/7/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Tú Oanh và ông Lê Thanh Ngọc.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản: Bà Nguyễn Thị Tú Oanh và ông Lê Thanh Ngọc thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Tú Oanh và ông Lê Thanh Ngọc thỏa thuận: Bà Oanh chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Oanh 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0001757 ngày 14/6/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Vinh Tân, TP Vinh, Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2023/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 31 tháng 05 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 113/2023/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Thái Thị Bích Ngọc** – sinh năm 1991

Nơi ĐKHKTT: Khối 12, phường Bến Thủy, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Trần Anh Tuấn** – sinh năm 1984

Nơi ĐKHKTT: Khối 12, phường Bến Thủy, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 Điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 22 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/5/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thái Thị Bích Ngọc và anh Trần Anh Tuấn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Trần Sơn Lâm – sinh ngày 02/4/2017 cho anh Trần Anh Tuấn trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Thái Thị Bích Ngọc do anh Tuấn không yêu cầu. Chị Ngọc có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Thái Thị Bích Ngọc và anh Trần Anh Tuấn thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Thái Thị Bích Ngọc và anh Trần Anh Tuấn thỏa thuận: Chị Ngọc chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Ngọc 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0001672 ngày 11/5/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Trường Thi, TP Vinh, Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2023/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 14 tháng 03 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 395/2022/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị Kim Nhung** – sinh năm 1980
Nơi ĐKHKTT: Khối Trung Mỹ, phường Lê Mao, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Ông Hoàng Ngọc Đức** – sinh năm 1981
Nơi ĐKHKTT: Khối 5, phường Đội Cung, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Nơi tạm trú: Khối Trung Mỹ, phường Lê Mao, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 06 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06/3/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Kim Nhung và ông Hoàng Ngọc Đức.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao hai con chung gồm: Hoàng Ngọc Huy – sinh ngày 13/9/2009 và Hoàng Ngọc Bảo – sinh ngày 29/7/2012 cho ông Hoàng Ngọc Đức trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bà Nguyễn Thị Kim Nhung do ông Đức không yêu cầu. Bà Nhung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Bà Nguyễn Thị Kim Nhung và ông Hoàng Ngọc Đức thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim Nhung và ông Hoàng Ngọc Đức thỏa thuận: Bà Nhung chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Nhung 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0010431 ngày 16/11/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Lê Mao, TP Vinh, Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2023QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 20 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 439/2022/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Văn Việt** – sinh năm 1995

Nơi ĐKHKTT: Khối 15, phường Trung Đô, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Chị Phạm Thị Vân Anh** - sinh năm 1997

Nơi ĐKHKTT: Xóm 8, xã Nghi Phú, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 10 tháng 2 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/2/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Việt và chị Phạm Thị Vân Anh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Phạm Bảo Ngọc - sinh ngày 11/8/2021 cho chị Phạm Thị Vân Anh trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn Việt có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)* kể từ tháng 3/2023 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành, anh Việt có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Anh Nguyễn Văn Việt và chị Phạm Thị Vân Anh thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn Việt và chị Phạm Thị Vân Anh thỏa thuận: Anh Việt chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh Việt đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số AA/2022/000145 ngày 12/12/2022.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Trung Đô, TP Vinh, Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2023/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 16 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 431/2022/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Nguyễn Xuân Bảo** – sinh năm 1963
Số CCCD 042063014974 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 08/09/2022
Địa chỉ tạm trú: Số 5, ngõ 51B, đường Nguyễn Lương Bằng, khối 3, phường Quán Bàu, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị Hạnh** – sinh năm 1966
Số CCCD 042166014450 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 17/12/2021
Địa chỉ: Số 87 đường Phan Đình Giót, phường Nam Hà, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh
Chỗ ở: Số nhà BT5 – 01, khu Vinhom, phường Hà Huy Tập, TP Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 06 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06/01/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Xuân Bảo và bà Nguyễn Thị Hạnh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Ông Nguyễn Xuân Bảo và bà Nguyễn Thị Hạnh có 3 con chung đều đã đủ tuổi trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: Ông Nguyễn Xuân Bảo và bà Nguyễn Thị Hạnh thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Xuân Bảo và bà Nguyễn Thị Hạnh thỏa thuận: Ông Bảo chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Bảo 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng

án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0010511 ngày 14/12/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Nam Hà, TP Hà Tĩnh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 221/2022/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 13 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 371/2022/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Phan Thị Hạnh** – sinh năm 1973
- Bị đơn: **Ông Nguyễn Công Tuấn** – sinh năm 1968

Đều trú tại: Khối Tân Vinh, phường Lê Mao, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 05 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/12/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị Hạnh và ông Nguyễn Công Tuấn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Thị Ngọc Diệp – sinh ngày 19/06/2006 cho bà Phan Thị Hạnh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ông Nguyễn Công Tuấn do bà Hạnh không yêu cầu. Ông Tuấn có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Đối với con chung Nguyễn Công Phan đã đủ tuổi trưởng thành muốn ở với ai tùy con quyết định.

- Về tài sản: Bà Phan Thị Hạnh và ông Nguyễn Công Tuấn thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Phan Thị Hạnh và ông Nguyễn Công Tuấn thỏa thuận: Bà Hạnh chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Hạnh 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0010313 ngày 06/10/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Hưng Thắng, Hưng Nguyên, Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 200A/2022/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 15 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 309/2022/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Phạm Thị Thu Hà** – sinh năm 1965

Nơi ĐKHKTT: Tổ 13, khu phố 5A, phường Long Bình, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

- Bị đơn: **Ông Đặng Thọ Tường** – sinh năm 1962

Nơi ĐKHKTT: Xóm 34, xã Nghi Kim, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 07 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/11/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Thu Hà và ông Đặng Thọ Tường.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Bà Phạm Thị Thu Hà và ông Đặng Thọ Tường có một con chung đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: Bà Phạm Thị Thu Hà và ông Đặng Thọ Tường không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Phạm Thị Thu Hà và ông Đặng Thọ Tường thỏa thuận: Bà Hà chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Hà 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0010311 ngày 05/10/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Đức Hòa, huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 181/2022/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 30 tháng 09 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 270/2022/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Bùi Thị Thủy** – sinh năm 1989

Nơi ĐKHKTT: Khối 5, phường Hà Huy Tập, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Chỗ ở: Căn hộ 203, chung cư Arita, khối 1, phường Quán Bàu, TP Vinh, Nghệ An

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Anh Tuấn** – sinh năm 1975

Nơi ĐKHKTT: Khối 5, phường Hà Huy Tập, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 30 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30/9/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Thủy và anh Nguyễn Anh Tuấn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao 02 con chung gồm Nguyễn Bùi Anh Quân – sinh ngày 13/5/2013 và Nguyễn Bùi Khánh Vân – sinh ngày 26/6/2015 cho anh Nguyễn Anh Tuấn trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành; Giao con chung Nguyễn Bùi Thiện Nhân – sinh ngày 09/4/2019 cho chị Bùi Thị Thủy trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành, không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Bùi Thị Thủy và anh Nguyễn Anh Tuấn thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị Thủy và anh Nguyễn Anh Tuấn thỏa thuận: Chị Thủy chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Thủy 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0010215 ngày 21/7/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Đội Cung, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 149/2022/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 22 tháng 07 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 177/2022/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 05 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Trần Thị Thảo My** – sinh năm 1995

Nơi ĐKHKTT: Khối 19, phường Hưng Bình, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Chiến Thuật** - sinh năm 1992

Nơi ĐKHKTT: Khối 19, phường Hưng Bình, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 14 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/7/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thảo My và anh Nguyễn Chiến Thuật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Trần An Hy - sinh ngày 16/7/2019 cho chị Trần Thị Thảo My trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Chiến Thuật có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)* kể từ tháng 8/2022 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành, anh Thuật có quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Trần Thị Thảo My và anh Nguyễn Chiến Thuật thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Thảo My và anh Nguyễn Chiến Thuật thỏa thuận: Chị My chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị My đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0010034 ngày 10/5/2022.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Cửa Nam, TP Vinh, Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 131/2022/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 21 tháng 06 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 139/2022/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 04 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Đình Chương** – sinh năm 1992
Nơi ĐKHKTT: Khối 9, phường Trường Thi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Quỳnh Trang** – sinh năm 1993
Nơi ĐKHKTT: Khối 8 (khối Yên Trường), phường Trung Đô, TP Vinh, Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 10 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/6/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đình Chương và chị Nguyễn Thị Quỳnh Trang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Đình Gia Huy – sinh ngày 16/4/2015 cho anh Nguyễn Đình Chương trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị Quỳnh Trang do anh Chương không yêu cầu. Chị Trang có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Anh Nguyễn Đình Chương và chị Nguyễn Thị Quỳnh Trang thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Đình Chương và chị Nguyễn Thị Quỳnh Trang thỏa thuận: Anh Chương chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh Chương 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0009979 ngày 06/4/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Trường Thi, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 83/2022/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 21 tháng 04 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 109/2022/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 03 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Phạm Thị Lê** – sinh năm 1989
- Bị đơn: **Anh Nguyễn Văn Hiệp** – sinh năm 1984

Nơi ĐKHKTT: Xóm 3 (xóm Kim Chi), xã Nghi Ân, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 13 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13/4/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Lê và anh Nguyễn Văn Hiệp.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Thị Khánh Chi – sinh ngày 02/01/2012 cho anh Nguyễn Văn Hiệp trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Phạm Thị Lê do anh Hiệp không yêu cầu. Chị Lê có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Phạm Thị Lê và anh Nguyễn Văn Hiệp không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Lê và anh Nguyễn Văn Hiệp thỏa thuận: Chị Lê chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Lê 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0009955 ngày 09/3/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Nghi Ân, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2022/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 31 tháng 03 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 110/2022/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 03 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Đình Xô** – sinh năm 1995

Nơi ĐKHKTT: Khối Quang Phúc, phường Hưng Phúc, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Chị Nguyễn Hải Như** - sinh năm 1998

Nơi ĐKHKTT: Khối 14, phường Quang Trung, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 23 tháng 03 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/03/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đình Xô và chị Nguyễn Hải Như.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Bảo San - sinh ngày 11/8/2020 cho chị Nguyễn Hải Như trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Đình Xô có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000đ *(Năm triệu đồng)* kể từ tháng 4/2022 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành, anh Xô có quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Anh Nguyễn Đình Xô và chị Nguyễn Hải Như thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Đình Xô và chị Nguyễn Hải Như thỏa thuận: Anh Nguyễn Đình Xô chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh Xô đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0009922 ngày 10/03/2022.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Quang Trung, TP Vinh, Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2022/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 28 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 386/2021/TLST/HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Văn Khánh** – sinh năm 1994

Nơi ĐKHKTT: Khối 4, thị trấn Quán Hành, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Chị Hoàng Thị Như** – sinh năm 1992

Nơi ĐKHKTT: Xóm 3 (xóm Kim Chi), xã Nghi Ân, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 18 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/02/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Khánh và chị Hoàng Thị Như.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Hoàng Thảo Nguyên – sinh ngày 02/09/2016 cho anh Nguyễn Văn Khánh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành; Giao con chung Nguyễn Hoàng Khánh An – sinh ngày 13/02/2019 cho chị Hoàng Thị Như trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành, không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Anh Nguyễn Văn Khánh và chị Hoàng Thị Như thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn Khánh và chị Hoàng Thị Như thỏa thuận: Anh Khánh chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh Khánh 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0009759 ngày 23/12/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND thị trấn Quán Hành, Nghi Lộc, N.A.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2022/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 18 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 371/2021/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Đường Thị Ngọc Lan** – sinh năm 1958

Nơi ĐKHKTT: Khối 23, phường Hưng Bình, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Ông Nguyễn Đức Cảnh** – sinh năm 1956

Nơi ĐKHKTT: Khối Trung Định, phường Hưng Dũng, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội.

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 10 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/01/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đường Thị Ngọc Lan và ông Nguyễn Đức Cảnh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản: Bà Đường Thị Ngọc Lan và ông Nguyễn Đức Cảnh thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Đường Thị Ngọc Lan và ông Nguyễn Đức Cảnh đều là người cao tuổi, thuộc trường hợp được miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận: - Các đương sự - VKSND TP Vinh - Chi cục THADS TP Vinh - UBND phường Hưng Bình, TP Vinh. - Lưu hồ sơ vụ án.	**THẨM PHÁN** ***Nguyễn Khánh Toàn***

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2022/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 06 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 368/2021/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Hoàng Thị Thanh Huyền** – sinh năm 1977
- Bị đơn: **Ông Lương Ngọc An** – sinh năm 1972

Đều trú tại: Xóm Phúc Lộc, xã Hưng Lộc, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 29 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/12/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hoàng Thị Thanh Huyền và ông Lương Ngọc An.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Lương Tuấn Khang – sinh ngày 11/11/2005 cho bà Hoàng Thị Thanh Huyền trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ông Lương Ngọc An do bà Huyền không yêu cầu. Ông An có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Đối với con chung Lương Thị Hoàng Nga đã đủ tuổi trưởng thành muốn ở với ai tùy con quyết định.

- Về tài sản: Bà Hoàng Thị Thanh Huyền và ông Lương Ngọc An thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Hoàng Thị Thanh Huyền và ông Lương Ngọc An thỏa thuận: Bà Huyền chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Huyền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0009752 ngày 10/12/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Hưng Lộc, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 202/2021/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 20 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 334/2021/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Trần Thị Hằng** – sinh năm 1983

Nơi ĐKHKTT: Xóm Thuận 1, xã Hưng Hòa, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Anh Trần Văn Bắc** – sinh năm 1982

Nơi ĐKHKTT: Xóm Thuận 1, xã Hưng Hòa, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 13 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13/12/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Hằng và anh Trần Văn Bắc.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Trần Thị Kiều Trang – sinh ngày 20/03/2004 cho anh Trần Văn Bắc trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành; Giao con chung Trần Nhật Gia Huy – sinh ngày 13/04/2012 cho chị Trần Thị Hằng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành, không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Trần Thị Hằng và anh Trần Văn Bắc thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Hằng và anh Trần Văn Bắc thỏa thuận: Chị Hằng chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Hằng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0009643 ngày 11/11/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Hưng Tân, Hưng Nguyên, N.A.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 190/2021/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 18 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 268/2021/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Hồ Thị Diệu Linh** – sinh năm 1984
Nơi ĐKHKTT: Khối 10, phường Lê Lợi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Chỗ ở: Làng Phan, xã Hưng Tân, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Ông Phạm Hồng Lĩnh** – sinh năm 1968
Nơi ĐKHKTT: Khối 10, phường Lê Lợi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 10 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/11/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hồ Thị Diệu Linh và ông Phạm Hồng Lĩnh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Phạm Thị Ly Na – sinh ngày 30/11/2006 cho bà Hồ Thị Diệu Linh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành; Giao con chung Phạm Hồ Đức Anh – sinh ngày 02/03/2011 cho ông Phạm Hồng Lĩnh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành, không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Bà Hồ Thị Diệu Linh và ông Phạm Hồng Lĩnh thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Hồ Thị Diệu Linh và ông Phạm Hồng Lĩnh thỏa thuận: Bà Linh chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Linh 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số AA/2020/0001327

ngày 24/09/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Hưng Tân, Hưng Nguyên, N.A.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 176/2021/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 28 tháng 10 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 269/2021/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Quyền Anh** – sinh năm 1984

Nơi ĐKHKTT: Khối 17, phường Hưng Bình, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Chị Hồ Thị Hoài Thương** - sinh năm 1991

Nơi ĐKHKTT: Khối 17, phường Hưng Bình, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở: Xóm 1, xã Hưng Lợi, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 21 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/10/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quyền Anh và chị Hồ hị Hoài Thương.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Ngọc Nhi - sinh ngày 14/8/2015 cho chị Hồ Thị Hoài Thương trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Quyền Anh có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ *(Hai triệu đồng)* kể từ tháng 11/2021 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành, anh Nguyễn Quyền Anh có quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Anh Nguyễn Quyền Anh và chị Hồ Thị Hoài Thương thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Quyền Anh và chị Hồ Thị Hoài Thương thỏa thuận: Anh Nguyễn Quyền Anh chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh Anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số AA/2020/0001326 ngày 24/09/2021.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Hưng Bình, TP Vinh, Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 143/2021/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 26 tháng 07 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 206/2021/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 06 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Trần Thị Hải** – sinh năm 1983

Nơi ĐKHKTT: Khối 5, phường Lê Lợi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Thanh Hào** – sinh năm 1980

Nơi ĐKHKTT: Khối 5, phường Lê Lợi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 19 tháng 07 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/07/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Hải và anh Nguyễn Thanh Hào.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Hà Anh – sinh ngày 07/05/2007 cho chị Trần Thị Hải trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành; Giao con chung Nguyễn Gia Huy – sinh ngày 17/03/2010 cho anh Nguyễn Thanh Hào trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành, không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Trần Thị Hải và anh Nguyễn Thanh Hào thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Hải và anh Nguyễn Thanh Hào thỏa thuận: Chị Hải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Hải 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số AA/2020/0003594 ngày 07/06/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Lê Lợi, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 138/2021/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 22 tháng 07 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 87/2021/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 03 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Hoàng Thị Thanh Loan** – sinh năm 1977

Nơi ĐKHKTT: Khối 5, phường Quang Trung, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Lưu Văn Thắng** - sinh năm 1975

Nơi ĐKHKTT: Khối 5, phường Quang Trung, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 14 tháng 07 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/07/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Thanh Loan và anh Lưu Văn Thắng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Lưu Thanh Thúy - sinh ngày 10/11/2017 cho chị Hoàng Thị Thanh Loan trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lưu Văn Thắng có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)* kể từ tháng 8/2021 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Thắng có quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Hoàng Thị Thanh Loan và anh Lưu Văn Thắng thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị Thanh Loan và anh Lưu Văn Thắng thỏa thuận: Chị Loan chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Loan đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số AA/2020/0003248 ngày 23/03/2021.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Hưng Bình, TP Vinh, Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 56/2021/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 01 tháng 03 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 733/2020/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị Thuyền** – sinh năm 1939

Nơi ĐKHKTT: Khối Tân Phúc, phường Hưng Dũng, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Ông Nguyễn Công Năng** – sinh năm 1934

Nơi ĐKHKTT: Khối Tân Phúc, phường Hưng Dũng, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội.

- Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 22 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/02/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thuyền và ông Nguyễn Công Năng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản: Bà Nguyễn Thị Thuyền và ông Nguyễn Công Năng thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thuyền và ông Nguyễn Công Năng là người cao tuổi, thuộc trường hợp được miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận: - Các đương sự - VKSND TP Vinh - Chi cục THADS TP Vinh - UBND phường Hưng Dũng, TP Vinh. - Lưu hồ sơ vụ án.	**THẨM PHÁN** ***Nguyễn Khánh Toàn***

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 121/2021/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 04 tháng 06 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 86/2021/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 03 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Đậu Nữ Thu Thanh** – sinh năm 1981
- Bị đơn: **Ông Nguyễn Mạnh Hùng** – sinh năm 1980

Đều tạm trú tại: Khối Xuân Tiến, phường Hưng Dũng, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 28 tháng 05 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28/05/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đậu Nữ Thu Thanh và ông Nguyễn Mạnh Hùng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Diệp Chi – sinh ngày 03/8/2019 cho bà Đậu Nữ Thu Thanh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ông Nguyễn Mạnh Hùng do bà Thanh không yêu cầu. Ông Hùng có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Bà Đậu Nữ Thu Thanh và ông Nguyễn Mạnh Hùng thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Đậu Nữ Thu Thanh và ông Nguyễn Mạnh Hùng thỏa thuận: Bà Thanh chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Thanh 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0003238 ngày 23/03/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 99/2021/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 04 tháng 05 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 103/2021/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 04 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Vân Anh** – sinh năm 1984

Nơi ĐKHKTT: Xóm Kim Đồng, xã Nghi Ân, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Phạm Xuân Đức** - sinh năm 1983

Nơi ĐKHKTT: Xóm Kim Đồng, xã Nghi Ân, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 22 tháng 04 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/04/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Vân Anh và anh Phạm Xuân Đức.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao 02 con chung là Phạm Thị Thanh Xuân – sinh ngày 18/07/2006 và Phạm Thị Khánh Huyền - sinh ngày 16/05/2011 cho chị Nguyễn Thị Vân Anh trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phạm Xuân Đức có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ *(Một triệu đồng)* kể từ tháng 5/2021 cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Anh Đức có quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Vân Anh và anh Phạm Xuân Đức thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Vân Anh và anh Phạm Xuân Đức thỏa thuận: Chị Vân Anh chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Vân Anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0003307 ngày 26/03/2021.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Nghi Ân, TP Vinh, Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 68/2021/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 15 tháng 03 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 53/2021/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Hoàng Thị Tú Oanh** – sinh năm 1992

Nơi ĐKHKTT: Khối Trung Đông, phường Hưng Dũng, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Trần Sỹ Khánh** - sinh năm 1987

Nơi ĐKHKTT: Khối Trung Đông, phường Hưng Dũng, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 08 tháng 03 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/03/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Tú Oanh và anh Trần Sỹ Khánh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Trần Hoàng Bảo Châu – sinh ngày 11/01/2017 cho chị Hoàng Thị Tú Oanh trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần Sỹ Khánh có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 7.000.000đ *(Bảy triệu đồng)* kể từ tháng 4/2021 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Khánh có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Hoàng Thị Tú Oanh và anh Trần Sỹ Khánh thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị Tú Oanh và anh Trần Sỹ Khánh thỏa thuận: Chị Oanh chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Oanh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0003267 ngày

26/01/2021.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Hưng Dũng, TP Vinh, Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69/2021/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 15 tháng 03 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 24/2021/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Đoàn Xuân Công** – sinh năm 1980

Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố 1, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

- Bị đơn: **Bà Trần Thị Thanh Mỹ** – sinh năm 1981

Nơi ĐKHKTT: Khối Quang Tiến, phường Hưng Bình, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 05 tháng 03 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05/03/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đoàn Xuân Công và bà Trần Thị Thanh Mỹ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Đoàn Trần Ly Na – sinh ngày 19/12/2009 và Đoàn Trần Hạnh Nguyên – sinh ngày 14/01/2014 cho bà Trần Thị Thanh Mỹ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ông Đoàn Xuân Công do bà Mỹ không yêu cầu. Ông Công có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Ông Đoàn Xuân Công và bà Trần Thị Thanh Mỹ thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Đoàn Xuân Công và bà Trần Thị Thanh Mỹ thỏa thuận: Ông Công chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Công 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0001238 ngày 06/01/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND thị trấn Xuân An, Nghi Xuân, Hà Tĩnh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 63/2021/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 08 tháng 03 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 679/2021/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Hồ Thị Diễm Hằng** – sinh năm 1991

Nơi ĐKHKTT: Xóm Xuân Tín, xã Nghi Đức, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Anh Hoàng Đình Vinh** – sinh năm 1993

Nơi ĐKHKTT: Xóm Xuân Tín, xã Nghi Đức, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 01 tháng 03 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01/03/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị Diễm Hằng và anh Hoàng Đình Vinh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Hoàng Đình Hùng – sinh ngày 19/07/2014 cho chị Hồ Thị Diễm Hằng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh Hoàng Đình Vinh do chị Hằng không yêu cầu. Anh Vinh có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Hồ Thị Diễm Hằng và anh Hoàng Đình Vinh thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hồ Thị Diễm Hằng và anh Hoàng Đình Vinh thỏa thuận: Chị Hằng chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Hằng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0003157 ngày 24/11/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Nghi Đức, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 62/2021/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 04 tháng 03 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 34/2021/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Trần Thị Diệu Linh** – sinh năm 1994

Nơi ĐKHKTT: Xóm Trung Thuận, xã Hưng Đông, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Viết Xuân** – sinh năm 1988

Nơi ĐKHKTT: Xóm Trung Thuận, xã Hưng Đông, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 25 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/02/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Diệu Linh và anh Nguyễn Viết Xuân.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Lê Na – sinh ngày 15/01/2017 cho anh Nguyễn Viết Xuân trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành; Giao con chung Nguyễn Tuệ Lâm – sinh ngày 25/03/2019 cho chị Trần Thị Diệu Linh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành, không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Trần Thị Diệu Linh và anh Nguyễn Viết Xuân thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Diệu Linh và anh Nguyễn Viết Xuân thỏa thuận: Chị Linh chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Linh 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0001299 ngày 14/01/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Hưng Đông, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55/2021/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 01 tháng 03 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 23/2021/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Cao Thị Hoài** – sinh năm 1990

Nơi ĐKHKTT: Xóm Xuân Trung, xã Nghi Đức, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Thanh Hồng** – sinh năm 1986

Nơi ĐKHKTT: Xóm Xuân Trung, xã Nghi Đức, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 22 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/02/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị Hoài và anh Nguyễn Thanh Hồng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Thanh Huyền – sinh ngày 25/10/2013 cho anh Nguyễn Thanh Hồng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Cao Thị Hoài do anh Hồng không yêu cầu. Chị Hoài có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Cao Thị Hoài và anh Nguyễn Thanh Hồng thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Cao Thị Hoài và anh Nguyễn Thanh Hồng thỏa thuận: Chị Hoài chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Hoài 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0001285 ngày 05/01/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Nghi Đức, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 56/2021/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 01 tháng 03 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 733/2020/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị Thuyền** – sinh năm 1939

Nơi ĐKHKTT: Khối Tân Phúc, phường Hưng Dũng, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Ông Nguyễn Công Năng** – sinh năm 1934

Nơi ĐKHKTT: Khối Tân Phúc, phường Hưng Dũng, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội.

- Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 22 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/02/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thuyền và ông Nguyễn Công Năng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản: Bà Nguyễn Thị Thuyền và ông Nguyễn Công Năng thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thuyền và ông Nguyễn Công Năng là người cao tuổi, thuộc trường hợp được miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận: - Các đương sự - VKSND TP Vinh - Chi cục THADS TP Vinh - UBND phường Hưng Dũng, TP Vinh. - Lưu hồ sơ vụ án.	**THẨM PHÁN** ***Nguyễn Khánh Toàn***

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55/2021/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 01 tháng 03 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 23/2021/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Cao Thị Hoài** – sinh năm 1990

Nơi ĐKHKTT: Xóm Xuân Trung, xã Nghi Đức, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Thanh Hồng** – sinh năm 1986

Nơi ĐKHKTT: Xóm Xuân Trung, xã Nghi Đức, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 22 tháng 02 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/02/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị Hoài và anh Nguyễn Thanh Hồng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Thanh Huyền – sinh ngày 25/10/2013 cho anh Nguyễn Thanh Hồng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Cao Thị Hoài do anh Hồng không yêu cầu. Chị Hoài có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Cao Thị Hoài và anh Nguyễn Thanh Hồng thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Cao Thị Hoài và anh Nguyễn Thanh Hồng thỏa thuận: Chị Hoài chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Hoài 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0001285 ngày 05/01/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Nghi Đức, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN NAM **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2021/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 20 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 732/2020/TLST/HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Trần Thị Thu Giang** – sinh năm 1981

Nơi ĐKHKTT: Xóm Kim Sơn, xã Nghi Ân, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Phạm Tuấn Hùng** – sinh năm 1974

Nơi ĐKHKTT: Xóm Kim Sơn, xã Nghi Ân, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 13 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13/01/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thu Giang và anh Phạm Tuấn Hùng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Phạm Trần Thành – sinh ngày 07/11/2007 cho anh Phạm Tuấn Hùng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành; Giao con chung Phạm Bảo Châu - sinh ngày 02/12/2009 cho chị Trần Thị Thu Giang trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành, không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Trần Thị Thu Giang và anh Phạm Tuấn Hùng thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Thu Giang và anh Phạm Tuấn Hùng thỏa thuận: Chị Giang chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho chị Giang 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số AA/2020/0003193

ngày 16/12/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Hưng Lộc, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2021/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 05 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 698/2020/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Hoàng Tân Hợi** – sinh năm 1971

Nơi ĐKHKTT: Khối 6, phường Quán Bàu, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Bà Phan Thị Hồng** – sinh năm 1967

Nơi ĐKHKTT: Khối 17, phường Hưng Bình, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 29 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/12/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hoàng Tân Hợi và bà Phan Thị Hồng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản: Ông Hoàng Tân Hợi và bà Phan Thị Hồng thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Hoàng Tân Hợi và bà Phan Thị Hồng thỏa thuận: Ông Hợi chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Hợi 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0003177 ngày 07/10/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận: - Các đương sự - VKSND TP Vinh - Chi cục THADS TP Vinh	**THẨM PHÁN**

- UBND phường Quán Bàu, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 489/2020/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 28 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 681/2020/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Phạm Ngọc Tường** – sinh năm 1999
Nơi ĐKHKTT: Xóm 8, xã Nghi Phú, TP V inh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Chị Lê Thị Hương Giang** – sinh năm 1998
Nơi ĐKHKTT: Khối 4, phường Trung Đô, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 21 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/12/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Ngọc Tường và chị Lê Thị Hương Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Phạm Anh Tú – sinh ngày 06/06/2019 cho chị Lê Thị Hương Giang trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh Phạm Ngọc Tường do chị Giang không yêu cầu. Anh Tường có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Anh Phạm Ngọc Tường và chị Lê Thị Hương Giang thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Ngọc Tường và chị Lê Thị Hương Giang thỏa thuận: Anh Tường chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh Tường 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0003155 ngày 25/11/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Nghi Phú, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 468/2020/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 01 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 460/2020/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 08 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Cần Thơ** – sinh năm 1979

Nơi ĐKHKTT: Xóm Phong Phú, xã Hưng Hòa, TP V inh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Anh Lê Huy Toàn** – sinh năm 1972

Nơi ĐKHKTT: Khối 7, phường Trung Đô, TP V inh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 24 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/11/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Cần Thơ và anh Lê Huy Toàn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Lê Khánh Chi – sinh ngày 04/05/2020 cho chị Nguyễn Thị Cần Thơ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh Lê Huy Toàn do chị Thơ không yêu cầu. Anh Toàn có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Cần Thơ và anh Lê Huy Toàn thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Cần Thơ và anh Lê Huy Toàn thỏa thuận: Chị Thơ chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Thơ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0000600 ngày 18/8/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Trung Đô, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 452/2020/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 25 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 642/2020/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Lê Kim Bình** – sinh năm 1962

Nơi ĐKHKTT: Khối 11, phường Trường Thi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị Mai** – sinh năm 1961

Nơi ĐKHKTT: Khối 11, phường Trường Thi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 18 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/11/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Kim Bình và bà Nguyễn Thị Mai.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Ông Lê Kim Bình và bà Nguyễn Thị Mai có 02 con chung đều đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: Ông Lê Kim Bình và bà Nguyễn Thị Mai thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Lê Kim Bình và bà Nguyễn Thị Mai thỏa thuận: Ông Bình chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho ông Bình 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, the biên lai thu số 0001174 ngày 11/11/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận: - Các đương sự - VKSND TP Vinh - Chi cục THADS TP Vinh	**THẨM PHÁN**

- UBND phường Trường Thi, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN NAM
THÀNH PHỐ VINH

Số: 332/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vinh, ngày 11 tháng 09 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 437/2020/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 08 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Đinh Thị An Thủy** – sinh năm 1992

Nơi ĐKHKTT: Khối 2, phường Quán Bàu, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Phạm Văn Quyết** – sinh năm 1994

Nơi ĐKHKTT: Khối 2, phường Quán Bàu, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 03 tháng 09 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03/09/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị An Thủy và anh Phạm Văn Quyết.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản: Chị Đinh Thị An Thủy và anh Phạm Văn Quyết thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đinh Thị An Thủy và anh Phạm Văn Quyết thỏa thuận: Chị Thủy chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho chị Thủy 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0001413 ngày 04/8/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Quán Bàu, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 410/2020/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 20 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 532/2020/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 09 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Nguyễn Hoài Nam** – sinh năm 1959

Nơi ĐKHKTT: Khối Trung Yên, phường Hưng Dũng, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị Thu Hiền** – sinh năm 1970

Nơi ĐKHKTT: Khối Trung Yên, phường Hưng Dũng, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 09 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/10/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hoài Nam và bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Ông Nguyễn Hoài Nam và bà Nguyễn Thị Thu Hiền có 02 con chung đều đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: Ông Nguyễn Hoài Nam và bà Nguyễn Thị Thu Hiền thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Hoài Nam là người cao tuổi, thuộc trường hợp được miễn tiền án phí. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền phải chịu 75.000đ *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận: - Các đương sự - VKSND TP Vinh - Chi cục THADS TP Vinh - UBND xã Xuân Hòa, Nam Đàn, Nghệ An - Lưu hồ sơ vụ án.	**THẨM PHÁN**

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH

Số: 409/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vinh, ngày 20 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 508/2020/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 09 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Trần Ngọc Ánh** – sinh năm 1998

Nơi ĐKHKTT: Xóm Thái Thọ, xã Nghi Thái, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Hồng Quân** - sinh năm 1998

Nơi ĐKHKTT: Xóm 13, xã Nghi Liên, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 12 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/10/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Ngọc Ánh và anh Nguyễn Hồng Quân.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Hoàng Bảo Nhi – sinh ngày 17/07/2016 cho chị Trần Ngọc Ánh trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Hồng Quân có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ *(Hai triệu đồng)* kể từ tháng 11/2020 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Quân có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Trần Ngọc Ánh và anh Nguyễn Hồng Quân thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Ngọc Ánh và anh Nguyễn Hồng Quân thỏa thuận: Chị Ánh chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Ánh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0001085 ngày

08/09/2020.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Nghi Thái, Nghi Lộc, Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 385/2020/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 30 tháng 09 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 509/2020/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 09 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Nguyễn Anh Sơn** – sinh năm 1970

Nơi ĐKHKTT: Khối Trung Yên, phường Hưng Dũng, TP V inh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Bà Tạ Thị Thanh Hà** – sinh năm 1974

Nơi ĐKHKTT: Khối Trung Yên, phường Hưng Dũng, TP V inh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 23 tháng 09 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/9/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Anh Sơn và bà Tạ Thị Thanh Hà.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Vân Giang – sinh ngày 28/01/2005 cho bà Tạ Thị Thanh Hà trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ông Sơn do bà Hà không yêu cầu. Ông Sơn có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Ông Nguyễn Anh Sơn và bà Tạ Thị Thanh Hà thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Anh Sơn và bà Tạ Thị Thanh Hà thỏa thuận: Ông Sơn chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Sơn 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0001080 ngày 08/9/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Hưng Bình, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 368/2020/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 28 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 366/2020/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 07 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Đặng Thanh Vân** – sinh năm 1952

Nơi ĐKHKTT: Khối Yên Bình, phường Hưng Phúc, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Bà Trần Thị Thảo** – sinh năm 1951

Nơi ĐKHKTT: Khối Yên Bình, phường Hưng Phúc, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 21 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/9/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đặng Thanh Vân và bà Trần Thị Thảo.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Ông Đặng Thanh Vân và bà Trần Thị Thảo có 03 con chung đều đã đủ tuổi trưởng thành và đã tạo lập gia đình riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: Ông Đặng Thanh Vân và bà Trần Thị Thảo thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Đặng Thanh Vân và bà Trần Thị Thảo là người cao tuổi, thuộc trường hợp được miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận: - Các đương sự - VKSND TP Vinh - Chi cục THADS TP Vinh	**THẨM PHÁN**

- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 348/2020/QĐST-HNGĐ

Vinh, ngày 22 tháng 09 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 419/2020/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 08 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Trương Ánh Trăng Thơ** – sinh năm 1991

Nơi ĐKHKTT: Khối 8, phường Trung Đô, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Hoàng Anh Tài** – sinh năm 1991

Nơi ĐKHKTT: Xóm Mỹ Thượng, xã Hưng Lộc, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 14 tháng 09 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/9/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Ánh Trăng Thơ và anh Hoàng Anh Tài.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản: Chị Trương Ánh Trăng Thơ và anh Hoàng Anh Tài thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trương Ánh Trăng Thơ và anh Hoàng Anh Tài thỏa thuận: Chị Thơ chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Thơ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0000569 ngày 29/7/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự

THẨM PHÁN

- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Hưng Lộc, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 347/2020/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 21 tháng 09 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 185/2020/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 04 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Huế** – sinh năm 1983

Nơi ĐKHKTT: Xóm 14, xã Nghi Kim, TP V inh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Ngọc Quyết** – sinh năm 1976

Nơi ĐKHKTT: Xóm 14, xã Nghi Kim, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 14 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/9/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Huế và anh Nguyễn Ngọc Quyết.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao hai con chung Nguyễn Ngọc Gia Khánh – sinh ngày 04/7/2004 và Nguyễn Ngọc Gia Như – sinh ngày 12/5/2009 cho anh Nguyễn Ngọc Quyết trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Giao con chung Nguyễn Ngọc Bảo Nguyên – sinh ngày 14/6/2014 cho chị Nguyễn Thị Huế trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Huế do anh Quyết không yêu cầu. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Huế và anh Nguyễn Ngọc Quyết thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Huế và anh Nguyễn Ngọc Quyết thỏa thuận: Chị Huế chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Huế 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002654 ngày 27/4/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Trường Thi, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN NAM **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 332/2020/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 11 tháng 09 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 437/2020/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 08 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Đinh Thị An Thủy** – sinh năm 1992

Nơi ĐKHKTT: Khối 2, phường Quán Bàu, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Phạm Văn Quyết** – sinh năm 1994

Nơi ĐKHKTT: Khối 2, phường Quán Bàu, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 03 tháng 09 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03/09/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị An Thủy và anh Phạm Văn Quyết.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản: Chị Đinh Thị An Thủy và anh Phạm Văn Quyết thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đinh Thị An Thủy và anh Phạm Văn Quyết thỏa thuận: Chị Thủy chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho chị Thủy 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0001413 ngày 04/8/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận: - Các đương sự	**THẨM PHÁN**

- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Quán Bàu, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 326/2020/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 08 tháng 09 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 459/2020/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 08 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Giản Thanh Sơn** – sinh năm 1977

Nơi ĐKHKTT: Khối 14, phường Hà Huy Tập, TP V inh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị Thu Thủy** – sinh năm 1976

Nơi ĐKHKTT: Khối 14, phường Hà Huy Tập, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 01 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01/9/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Giản Thanh Sơn và bà Nguyễn Thị Thu Thủy.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao hai con chung gồm: Giản Thị Minh Huyền– sinh ngày 08/04/2005 và Giản Tư Đại Cát – sinh ngày 05/12/2008 cho bà Nguyễn Thị Thu Thủy trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ông Giản Thanh Sơn do bà Thủy không yêu cầu. Ông Sơn có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Ông Giản Thanh Sơn và bà Nguyễn Thị Thu Thủy thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Giản Thanh Sơn và bà Nguyễn Thị Thu Thủy thỏa thuận: Ông Sơn chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Sơn 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0001424 ngày 17/8/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội..
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 319/2020/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 04 tháng 09 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 420/2020/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 08 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Trần Thị Lan** – sinh năm 1990

Nơi ĐKHKTT: Xóm Bục, xã Đồng Văn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Tạm trú tại: Phòng 703, Chung cư Green View 2, khối 3, phường Lê Lợi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Trương Văn Thành** - sinh năm 1991

Nơi ĐKHKTT: Xóm Bục, xã Đồng Văn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Tạm trú tại: Phòng 703, Chung cư Green View 2, khối 3, phường Lê Lợi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 28 tháng 08 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28/8/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Lan và anh Trương Văn Thành.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Trương Văn Tấn Tài – sinh ngày 30/11/2017 cho chị Trần Thị Lan trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trương Văn Thành có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000đ *(Năm triệu đồng)* kể từ tháng 09/2020 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Thành có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Trần Thị Lan và anh Trương Văn Thành thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Lan và anh Trương Văn Thành thỏa thuận: Chị Lan

chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Lan đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0000571 ngày 31/07/2020.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Đồng Văn, Tân Kỳ, Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 310/2020/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 31 tháng 08 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 438/2020/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 08 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Hoa Văn Thường** – sinh năm 1949
Nơi ĐKHKTT: Khối Yên Giang, phường Vinh Tân, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Chỗ ở: Phòng A817, Chung cư Cửa Tiền Home, phường Vinh Tân, TP Vinh, Nghệ An.

- Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị Long** - sinh năm 1950
Nơi ĐKHKTT: Khối Yên Giang, phường Vinh Tân, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Chỗ ở: Số nhà 100, đường Phạm Hồng Thái, phường Vinh Tân, TP Vinh, Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 24 tháng 08 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/8/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hoa Văn Thường và bà Nguyễn Thị Long.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Ông Hoa Văn Thường và bà Nguyễn Thị Long có một con chung đã đủ tuổi trưởng thành và tạo lập gia đình riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: Ông Hoa Văn Thường và bà Nguyễn Thị Long thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Hoa Văn Thường và bà Nguyễn Thị Long là người cao tuổi, thuộc trường hợp được miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Lê Lợi, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 307/2020/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 31 tháng 08 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 252/2020/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 06 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Hoàng Anh Tuấn** – sinh năm 1984

Nơi ĐKHKTT: Khối Tân Hòa, phường Vinh Tân, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Chị Lê Thị Cẩm Tú** – sinh năm 1984

Nơi ĐKHKTT: Khối Tân Hòa, phường Vinh Tân, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 24 tháng 08 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/8/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Anh Tuấn và chị Lê Thị Cẩm Tú

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Hoàng Lê Thục Anh – sinh ngày 23/07/2008 cho chị Lê Thị Cẩm Tú trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành; Giao con chung Hoàng Lê Thục Nhi - sinh ngày 08/07/2012 cho anh Hoàng Anh Tuấn trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành, không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Anh Hoàng Anh Tuấn và chị Lê Thị Cẩm Tú thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Hoàng Anh Tuấn và chị Lê Thị Cẩm Tú thỏa thuận: Anh Tuấn chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho anh Tuấn 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0002760 ngày 26/05/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Vinh Tân, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 269/2020/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 17 tháng 08 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 363/2020/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 07 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Phạm Phương Thảo** – sinh năm 1988

Nơi ĐKHKTT: Khối 18, phường Hưng Bình, TP V inh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Anh Đậu Khắc Sơn** – sinh năm 1984

Nơi ĐKHKTT: Khối 18, phường Hưng Bình, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 08 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/8/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Phương Thảo và anh Đậu Khắc Sơn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Đậu Phạm Tường An – sinh ngày 18/11/2013 cho chị Phạm Phương Thảo trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh Đậu Khắc Sơn do chị Thảo không yêu cầu. Anh Sơn có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Phạm Phương Thảo và anh Đậu Khắc Sơn thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Phương Thảo và anh Đậu Khắc Sơn thỏa thuận: Chị Thảo chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Thảo 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002884 ngày 07/7/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Nghi Phú, TP Vinh, Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 253/2020/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 07 tháng 08 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 314/2020/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 06 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Lê Thùy Anh** – sinh năm 1976

Nơi ĐKHKTT: Xóm 11, xã Nghi Trung, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Ông Tạ Hữu Bình** – sinh năm 1975

Nơi ĐKHKTT: Khối Yên Toàn, phường Hà Huy Tập, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 31 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/7/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thùy Anh và ông Tạ Hữu Bình.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao các con chung gồm: Tạ Hữu Hoài Sơn – sinh ngày 20/03/2002, Tạ Hữu Hoài Trung – sinh ngày 06/5/2011, Tạ Hoài Thương – sinh ngày 18/10/2011 và Tạ Hoài Anh – sinh ngày 12/01/2018 cho bà Lê Thùy Anh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Giao con chung Tạ Hữu Hoài Nam – sinh ngày 22/6/2005 cho ông Tạ Hữu Bình trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ông Tạ Hữu Bình do bà Lê Thùy Anh không yêu cầu. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Bà Lê Thùy Anh và ông Tạ Hữu Bình thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thùy Anh và ông Tạ Hữu Bình thỏa thuận: Bà Thùy Anh chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Thùy Anh 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002831 ngày

17/6/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Nghi Trung, Nghi Lộc, Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 252/2020/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 07 tháng 08 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 251/2020/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 06 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị Thúy** – sinh năm 1982
Nơi ĐKHKTT: Khối 16, phường Hưng Bình, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Ông Lê Ngọc Dũng** – sinh năm 1965
Nơi ĐKHKTT: Khối 16, phường Hưng Bình, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 30 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30/7/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thúy và ông Lê Ngọc Dũng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao 02 con chung gồm: Lê Ngọc Trà My – sinh ngày 30/01/2008 và Lê Quốc Bảo – sinh ngày 09/01/2012 cho bà Nguyễn Thị Thúy trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ông Lê Ngọc Dũng do bà Thúy không yêu cầu. Ông Dũng có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Bà Nguyễn Thị Thúy và ông Lê Ngọc Dũng thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thúy và ông Lê Ngọc Dũng thỏa thuận: Bà Thúy chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Thúy 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002761 ngày 26/5/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Hưng Bình, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 227/2020/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 23 tháng 07 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 151/2020/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 03 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Cao Thị Thảo** – sinh năm 1996

Nơi ĐKHKTT: Làng Trung Chính, xã Nghĩa Lâm, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Phước Thịnh** - sinh năm 1993

Nơi ĐKHKTT: Khối Trung Định, phường Hưng Dũng, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 15 tháng 07 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15/7/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị Thảo và anh Nguyễn Phước Thịnh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Cao Ánh Dương – sinh ngày 02/12/2019 cho chị Cao Thị Thảo trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Phước Thịnh có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ *(Hai triệu đồng)* kể từ tháng 08/2020 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Thịnh có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Cao Thị Thảo và anh Nguyễn Phước Thịnh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Cao Thị Thảo và anh Nguyễn Phước Thịnh thỏa thuận: Chị Thảo chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Thảo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0000751 ngày 13/03/2020.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Hưng Dũng, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 148/2020/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 04 tháng 06 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 152/2020/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 03 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Võ Thị Thanh Nga** – sinh năm 1987
Nơi ĐKHKTT: Khối 12, phường Lê Lợi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Phạm Anh Ngọc** – sinh năm 1985
Nơi ĐKHKTT: Khối 12, phường Lê Lợi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 26 tháng 05 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26/5/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Thanh Nga và anh Phạm Anh Ngọc.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Phạm Trang Anh – sinh ngày 23/11/2016 cho chị Võ Thị Thanh Nga trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phạm Anh Ngọc có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)* kể từ tháng 06/2020 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Ngọc có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Võ Thị Thanh Nga và anh Phạm Anh Ngọc không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Võ Thị Thanh Nga và anh Phạm Anh Ngọc thỏa thuận: Chị Nga chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Nga đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0000752 ngày 13/03/2020.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Lê Lợi, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 147/2020/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 04 tháng 06 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 105/2020/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Đậu Đình Hùng** – sinh năm 1982

Nơi ĐKHKTT: Khối 23, phường Hưng Bình, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Dung** – sinh năm 1988

Nơi ĐKHKTT: Khối 23, phường Hưng Bình, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 26 tháng 05 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26/5/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đậu Đình Hùng và chị Nguyễn Thị Dung.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Đậu Thị Thúy An – sinh ngày 12/12/2012 cho anh Đậu Đình Hùng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành; Giao con chung Đậu Đình Bảo Qúy - sinh ngày 09/6/2016 cho chị Nguyễn Thị Dung trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành, không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Anh Đậu Đình Hùng và chị Nguyễn Thị Dung thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Đậu Đình Hùng và chị Nguyễn Thị Dung thỏa thuận: Anh Hùng chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho anh Hùng 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0002650 ngày 26/02/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Hưng Bình, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 148/2020/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 04 tháng 06 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 152/2020/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 03 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Võ Thị Thanh Nga** – sinh năm 1987

Nơi ĐKHKTT: Khối 12, phường Lê Lợi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Phạm Anh Ngọc** – sinh năm 1985

Nơi ĐKHKTT: Khối 12, phường Lê Lợi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 26 tháng 05 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26/5/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Thanh Nga và anh Phạm Anh Ngọc.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Phạm Trang Anh – sinh ngày 23/11/2016 cho chị Võ Thị Thanh Nga trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phạm Anh Ngọc có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)* kể từ tháng 06/2020 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Ngọc có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Võ Thị Thanh Nga và anh Phạm Anh Ngọc không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Võ Thị Thanh Nga và anh Phạm Anh Ngọc thỏa thuận: Chị Nga chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Nga đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0000752 ngày 13/03/2020.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Lê Lợi, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 147/2020/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 04 tháng 06 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 105/2020/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Đậu Đình Hùng** – sinh năm 1982

Nơi ĐKHKTT: Khối 23, phường Hưng Bình, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Dung** – sinh năm 1988

Nơi ĐKHKTT: Khối 23, phường Hưng Bình, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 26 tháng 05 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26/5/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đậu Đình Hùng và chị Nguyễn Thị Dung.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Đậu Thị Thúy An – sinh ngày 12/12/2012 cho anh Đậu Đình Hùng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành; Giao con chung Đậu Đình Bảo Qúy - sinh ngày 09/6/2016 cho chị Nguyễn Thị Dung trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành, không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Anh Đậu Đình Hùng và chị Nguyễn Thị Dung thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Đậu Đình Hùng và chị Nguyễn Thị Dung thỏa thuận: Anh Hùng chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho anh Hùng 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0002650 ngày 26/02/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Hưng Bình, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 133/2020/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 28 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 131/2020/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 03 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Lưu Văn Năm** – sinh năm 1959

Nơi ĐKHKTT: Khối 11, phường Hà Huy Tập, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị Chín** – sinh năm 1958

Nơi ĐKHKTT: Khối 11, phường Hà Huy Tập, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 20 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/5/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lưu Văn Năm và bà Nguyễn Thị Chín.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Ông Lưu Văn Năm, bà Nguyễn Thị Chín có 02 con chung đều đã đủ tuổi trưởng thành và đã tạo lập gia đình riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản: Ông Lưu Văn Năm và bà Nguyễn Thị Chín thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Lưu Văn Năm và bà Nguyễn Thị Chín là người cao tuổi, thuộc trường hợp được miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận: - Các đương sự - VKSND TP Vinh - Chi cục THADS TP Vinh - UBND xã Thanh Mỹ, Thanh Chương, Nghệ An - Lưu hồ sơ vụ án.	**THẨM PHÁN**

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH

Số: 120/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vinh, ngày 20 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 125/2020/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 03 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Nguyễn Đình Kiên** – sinh năm 1977
Nơi ĐKHKTT: Khối 3, phường Đội Cung, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Bà Lê Thị Minh Sa** – sinh năm 1981
Nơi ĐKHKTT: Khối 3, phường Đội Cung, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 13 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13/5/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Đình Kiên và bà Lê Thị Minh Sa.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao 03 con chung gồm: Nguyễn Khánh Linh – sinh ngày 18/11/2004, Nguyễn Bảo Trâm – sinh ngày 05/02/2006 và Nguyễn Tuệ Lâm – sinh ngày 29/10/2016 cho ông Nguyễn Đình Kiên trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bà Lê Thị Minh Sa do ông Kiên không yêu cầu. Bà Sa có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Ông Nguyễn Đình Kiên và bà Lê Thị Minh Sa thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Đình Kiên và bà Lê Thị Minh Sa thỏa thuận: Ông Kiên chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho ông Kiên 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0000812 ngày

28/2/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Đội Cung, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 97/2020/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 25 tháng 03 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 83/2020/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị Mai** – sinh năm 1974

Nơi ĐKHKTT: Xóm Trung Mỹ, xã Hưng Đông, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Ông Trần Đức Linh** – sinh năm 1968

Nơi ĐKHKTT: Xóm Trung Mỹ, xã Hưng Đông, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 18 tháng 03 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/03/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Mai và ông Trần Đức Linh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản: Bà Nguyễn Thị Mai và ông Trần Đức Linh thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Mai và ông Trần Đức Linh thỏa thuận: Bà Mai chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho bà Mai 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002618 ngày 18/2/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận: - Các đương sự - VKSND TP Vinh - Chi cục THADS TP Vinh - UBND xã Nghi Ân, TP Vinh	**THẨM PHÁN**

- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 92/2020/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 18 tháng 03 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 643/2019/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Phan Thị Thu** – sinh năm 1988

Nơi ĐKHKTT: Khối Tân Hòa, phường Vinh Tân, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Trịnh Văn Đạo** – sinh năm 1987

Nơi ĐKHKTT: Khối Tân Hòa, phường Vinh Tân, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 10 tháng 03 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/03/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Thu và anh Trịnh Văn Đạo.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Trịnh Thị Bảo Trân – sinh ngày 11/01/2015 cho anh Trịnh Văn Đạo trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành; Giao con chung Trịnh Thị Bảo Linh - sinh ngày 19/11/2016 cho chị Phan Thị Thu trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành. Không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Phan Thị Thu và anh Trịnh Văn Đạo thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phan Thị Thu và anh Trịnh Văn Đạo thỏa thuận: Chị Thu chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho chị Thu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Thu đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0002376 ngày 04/12/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Thanh Ngọc, Thanh Chương, NA
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 63/2020/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 26 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 37/2020/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Phạm Viết Linh** – sinh năm 1981

Nơi ĐKHKTT: Khối Yên Duệ, phường Đông Vĩnh, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị Sinh** – sinh năm 1980

Nơi ĐKHKTT: Khối Yên Duệ, phường Đông Vĩnh, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 18 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/02/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Viết Linh và bà Nguyễn Thị Sinh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Phạm Huyền Trang – sinh ngày 08/9/2007 cho bà Nguyễn Thị Sinh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành; Giao con chung Phạm Viết Hoàng Anh - sinh ngày 08/02/2010 cho ông Phạm Viết Linh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành. Không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Ông Phạm Viết Linh và bà Nguyễn Thị Sinh thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Phạm Viết Linh và bà Nguyễn Thị Sinh thỏa thuận: ông Linh chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho ông Linh 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ông Linh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0002551 ngày 15/01/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Thanh Liên, Thanh Chương, NA
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2020/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 07 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 682/2019/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Cao Thị Minh Quỳnh** – sinh năm 1978

Nơi ĐKHKTT: Lâm Hội, xã Châu Hội, huyện Qùy Châu, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Ông Phạm Huy Mùi** – sinh năm 1973

Nơi ĐKHKTT: Khối Châu Hưng, phường Vinh Tân, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 31 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/12/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Cao Thị Minh Quỳnh và ông Phạm Huy Mùi.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao 02 con chung gồm: Phạm Thị Cao Hà Trang – sinh ngày 13/11/2002 và Phạm Cao Hà Vân - sinh ngày 26/11/2006 cho ông Phạm Huy Mùi trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Cao Thị Minh Quỳnh có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) cho cả 2 con, thi hành kể từ tháng 01/2020 cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Bà Quỳnh có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Bà Cao Thị Minh Quỳnh và ông Phạm Huy Mùi thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Cao Thị Minh Quỳnh và ông Phạm Huy Mùi thỏa thuận: Bà Quỳnh chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí bà Quỳnh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0002416 ngày 10/12/2019.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Châu Hội, huyện Qùy Châu..
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 278/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 09tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 469/2019/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Đặng Thị Lệ Quyên** – sinh năm 1985

Nơi ĐKHKTT: Khối 17, phường Hà Huy Tập, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Tăng Chung Thành** – sinh năm 1976

Nơi ĐKHKTT: Khối 7, phường Trường Thi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 01 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01/10/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Lệ Quyên và anh Tăng Chung Thành.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao 02 con chung gồm: Tăng Thế Bảo - sinh ngày 26/01/2007 và Tăng Bảo Nam – sinh ngày 21/4/2013 cho chị Đặng Thị Lệ Quyên trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Tăng Chung Thành có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 6.000.000đ (Sáu triệu đồng) cho cả 2 con, thi hành kể từ tháng 11/2019 cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Anh Thành có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Đặng Thị Lệ Quyên và anh Tăng Chung Thành thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đặng Thị Lệ Quyên và anh Tăng Chung Thành thỏa thuận: Chị Quyên chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Quyên đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0000551 ngày 29/08/2019.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Trường Thi, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 265/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 01 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 468/2019/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 09 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Hồ Thị Thúy** – sinh năm 1997
- Bị đơn: **Anh Phạm Đức Liêm** – sinh năm 1995

Nơi ĐKHKTT: Xóm Đức Vinh, xã Hưng Lộc, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 20 tháng 09 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/09/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị Thúy và anh Phạm Đức Liêm.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Phạm Hồ Phương Lê – sinh ngày 20/7/2015 cho chị Hồ Thị Thúy trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành; Giao con chung Phạm Đức Minh Khôi - sinh ngày 06/08/2018 cho anh Phạm Đức Liêm trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Hồ Thị Thúy và anh Phạm Đức Liêm thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hồ Thị Thúy và anh Phạm Đức Liêm thỏa thuận: Chị Thúy chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho chị Thúy 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0000536 ngày 28/08/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Hưng Lộc, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 262/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 27 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 302/2019/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 06 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Trần Thanh Mai** – sinh năm 1991
Nơi ĐKHKTT: Xóm 23, xã Nghi Phú, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Văn Ngà** – sinh năm 1983
Nơi ĐKHKTT: Xóm 19, xã Nghi Phú, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 18 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/9/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thanh Mai và anh Nguyễn Văn Ngà.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Anh Khoa – sinh ngày 27/12/2014 cho chị Trần Thanh Mai trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Văn Ngà do chị Mai không yêu cầu. Anh Ngà có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Trần Thanh Mai và anh Nguyễn Văn Ngà thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thanh Mai và anh Nguyễn Văn Ngà thỏa thuận: Chị Mai chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho chị Mai 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0007076 ngày 10/6/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Nghi Phú, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 255/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 27 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 424/2019/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 08 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Phạm Kiên Trung** – sinh năm 1964
Nơi ĐKHKTT: Xóm Trung Tâm, xã Nghi Ân, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị Kim Tuyết** – sinh năm 1978
Nơi ĐKHKTT: Xóm 3, xã Nghi Phú, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 20 tháng 09 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/09/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Kiên Trung và bà Nguyễn Thị Kim Tuyết.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản: Ông Phạm Kiên Trung và bà Nguyễn Thị Kim Tuyết thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Phạm Kiên Trung và bà Nguyễn Thị Kim Tuyết thỏa thuận: Ông Trung chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho ông Trung 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0000497 ngày 22/8/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Nghi Ân, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 249/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 25 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 425/2019/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 08 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Cao Thanh Hóa** – sinh năm 1968
Nơi ĐKHKTT: Khối 8, phường Bến Thủy, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Bà Trương Thị Thủy** – sinh năm 1977
Nơi ĐKHKTT: Khối 8, phường Bến Thủy, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 17 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/9/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Cao Thanh Hóa và bà Trương Thị Thủy.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Cao Tuấn Nhật – sinh ngày 23/02/2004 cho ông Cao Thanh Hóa trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bà Trương Thị Thủy do ông Hóa không yêu cầu. Bà Thủy có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Đối với con chung Cao Thanh Sơn đã đủ tuổi trưởng thành muốn ở với ai tùy vào sự lựa chọn của con.

- Về tài sản: Ông Cao Thanh Hóa và bà Trương Thị Thủy thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Cao Thanh Hóa và bà Trương Thị Thủy thỏa thuận: Ông Hóa chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho ông Hóa 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0000496 ngày 22/8/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Bến Thủy, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 222/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 27tháng 08 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 398/2019/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Hồ Cẩm Vân** – sinh năm 1988

Nơi ĐKHKTT: Xóm 12, xã Nghi Kim, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Lê Trọng Phú** – sinh năm 1987

Nơi ĐKHKTT: Xóm 11, xã Sơn Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 19 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/8/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Cẩm Vân và anh Lê Trọng Phú.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Lê Trung Quân - sinh ngày 24/11/2015 cho chị Hồ Cẩm Vân trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lê Trọng Phú có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) kể từ tháng 9/2019 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Phú có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Hồ Cẩm Vân và anh Lê Trọng Phú thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hồ Cẩm Vân và anh Lê Trọng Phú thỏa thuận: Chị Vân chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Vân đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0000453 ngày 12/08/2019.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Nghi Kim, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 220/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 23 tháng 08 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 383/2019/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Trương Thị Hằng** – sinh năm 1985

Nơi ĐKHKTT: Khối Văn Tiến, phường Hưng Dũng, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Hoàng Quốc Toàn** – sinh năm 1979

Nơi ĐKHKTT: Khối Văn Tiến, phường Hưng Dũng, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 16 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/8/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Hằng và anh Hoàng Quốc Toàn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Hoàng Thị Minh Khuê - sinh ngày 04/12/2012 cho anh Hoàng Quốc Toàn trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Trương Thị Hằng có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng), thi hành kể từ tháng 9/2019 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Chị Hằng có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Trương Thị Hằng và anh Hoàng Quốc Toàn thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trương Thị Hằng và anh Hoàng Quốc Toàn thỏa thuận: Chị Hằng chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Hằng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0000905 ngày 30/07/2019.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 217/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 20 tháng 08 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 345/2018/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Ngọc Châu** – sinh năm 1993

Nơi ĐKHKTT: Khối 16 - phường Lê Lợi - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Lê Hữu Linh** – sinh năm 1989

Nơi ĐKHKTT: Khối 1 - phường Cửa Nam - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 12 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/8/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc Châu và anh Lê Hữu Linh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao 2 con chung là Lê Gia Lộc – sinh ngày 02/6/2011 và Lê Gia Qúy - sinh ngày 30/8/2013 cho chị Nguyễn Thị Ngọc Châu trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lê Hữu Linh có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 6.000.000đ (sáu triệu đồng) cho cả 2 con, thi hành kể từ tháng 9/2019 cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Anh Linh có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Ngọc Châu và anh Lê Hữu Linh thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc Châu và anh Lê Hữu Linh thỏa thuận: Chị Châu chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Châu đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0007201 ngày 09/07/2019.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Lê Lợi, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 217/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 20 tháng 08 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 345/2018/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Ngọc Châu** – sinh năm 1993

Nơi ĐKHKTT: Khối 16 - phường Lê Lợi - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Lê Hữu Linh** – sinh năm 1989

Nơi ĐKHKTT: Khối 1 - phường Cửa Nam - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 12 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12/8/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc Châu và anh Lê Hữu Linh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao 2 con chung là Lê Gia Lộc – sinh ngày 02/6/2011 và Lê Gia Qúy - sinh ngày 30/8/2013 cho chị Nguyễn Thị Ngọc Châu trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lê Hữu Linh có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 6.000.000đ (sáu triệu đồng) cho cả 2 con, thi hành kể từ tháng 9/2019 cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Anh Linh có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Ngọc Châu và anh Lê Hữu Linh thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc Châu và anh Lê Hữu Linh thỏa thuận: Chị Châu chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Châu đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0007201 ngày 09/07/2019.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Lê Lợi, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 195/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 31 tháng 07 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 344/2018/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Đỗ Như Quỳnh** – sinh năm 1974
- Bị đơn: **Bà Phan Thị Hồng Thu** – sinh năm 1975

Nơi ĐKHKTT: Khối 12 - phường Trung Đô - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 24 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/7/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đỗ Như Quỳnh và bà Phan Thị Hồng Thu.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao 2 con chung là Đỗ Đức Bình – sinh ngày 26/6/2002 và Đỗ Thị Hồng Vinh - sinh ngày 19/10/2006 cho bà Phan Thị Hồng Thu trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Đỗ Như Quỳnh có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho cả 2 con, thi hành kể từ tháng 8/2019 cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Ông Quỳnh có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Ông Đỗ Như Quỳnh và bà Phan Thị Hồng Thu thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Đỗ Như Quỳnh và bà Phan Thị Hồng Thu thỏa thuận: Ông Quỳnh chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ông Quỳnh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0007164 ngày

05/07/2019.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Trung Đô, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 169/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 28 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 274/2019/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 05 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Diêu Văn Nam** – sinh năm 1975

Nơi ĐKHKTT: Khối 12, phường Quang Trung, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Bà Phan Thị Vân Anh** – sinh năm 1983

Nơi ĐKHKTT: Khối 12, phường Quang Trung, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 20 tháng 06 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/06/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Diêu Văn Nam và bà Phan Thị Vân Anh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao 02 con chung là Diêu Khánh Linh – sinh ngày 16/12/2004 và Diêu Gia Hưng – sinh ngày 23/01/2009 cho bà Phan Thị Vân Anh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ông Diêu Văn Nam do bà Vân Anh không yêu cầu. Ông Nam có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Ông Diêu Văn Nam và bà Phan Thị Vân Anh thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Diêu Văn Nam và bà Phan Thị Vân Anh thỏa thuận: Ông Nam chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho ông Nam 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0006252 ngày 20/05/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Quang Trung, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THÀNH PHỐ VINH	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 144/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 28 tháng 05 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 143/2019/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 05 năm 2019 của những người yêu cầu gồm:

- **Anh Thái Bá Thắng Anh** – sinh năm 1987

Nơi ĐKHKTT: Khối Đại Lợi, phường Đông Vĩnh, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- **Chị Nguyễn Thị Hường** – sinh năm 1992

Nơi ĐKHKTT: Khối Đại Lợi, phường Đông Vĩnh, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các đương sự lập ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và các thoả thuận của đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn và các thỏa thuận ngày 08/5/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Thái Bá Thắng Anh và chị Nguyễn Thị Hường.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Thái Nguyễn Linh Đan - sinh ngày 29/7/2013 cho anh Thái Bá Thắng Anh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị Hường do anh Thái Bá Thắng Anh không yêu cầu. Chị Hường có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh Thái Bá Thắng Anh và chị Nguyễn Thị Hường không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Thái Bá Thắng Anh và chị Nguyễn Thị Hường thỏa thuận: Anh Thái Bá Thắng Anh chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí anh Thắng Anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0006213 ngày 08/5/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Đông Vĩnh, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 136/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 15 tháng 05 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 136/2019/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 05 năm 2019 của những người yêu cầu:

- Ông Lê Chí Thanh – sinh năm 1968
Nơi ĐKHKTT: Khối 13, phường Cửa Nam, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bà Hồ Thị Hải – sinh năm 1969
Nơi ĐKHKTT: Khối 13, phường Cửa Nam, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các đương sự lập ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 08/5/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Chí Thanh và bà Hồ Thị Hải.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Lê Chí Thanh và bà Hồ Thị Hải có 02 con chung gồm: Lê Đan Ngọc – sinh ngày 01/08/1993 và Lê Hoàng Bảo – sinh ngày 15/07/2000. Hiện tại các con đều đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Lê Chí Thanh và bà Hồ Thị Hải không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Ông Lê Chí Thanh và bà Hồ Thị Hải thỏa thuận: Ông Thanh chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí ông Thanh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0006210 ngày 08/5/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Cửa nam, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 124/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 03 tháng 05 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 123/2019/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 04 năm 2019 của những người yêu cầu:

- **Chị Nguyễn Thị Trang** – sinh năm 1984

Nơi ĐKHKTT: Xóm Hội Thành II, xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh
Tạm trú tại: Khối 2, phường Lê Lợi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- **Anh Nguyễn Khắc Hiệp** – sinh năm 1982

Nơi ĐKHKTT: Xóm Hội Thành II, xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh
Tạm trú tại: Khối 2, phường Lê Lợi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 107, 110 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các đương sự lập ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 24/4/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Trang và anh Nguyễn Khắc Hiệp.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Ngọc Khánh - sinh ngày 21/5/2009 cho chị Nguyễn Thị Trang trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Giao con chung Nguyễn Ngọc An Tịnh – sinh ngày 17/11/2015 cho anh Nguyễn Khắc Hiệp trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Trang và anh Nguyễn Khắc Hiệp không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Trang và anh Nguyễn Khắc Hiệp thỏa thuận: Chị Trang chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm nhưng được khấu trừ

300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí chị Trang đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0006162 ngày 24/4/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 123/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 03 tháng 05 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 122/2019/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 04 năm 2019 của những người yêu cầu:

- Chị Lê Thị Ngân – sinh năm 1987

Nơi ĐKHKTT: Khối 7, phường Trường Thi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Anh Lưu Mạnh Hà – sinh năm 1978

Nơi ĐKHKTT: Khối 7, phường Trường Thi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 107, 110 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các đương sự lập ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 24/4/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Ngân và anh Lưu Mạnh Hà.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Lưu Hà Linh - sinh ngày 09/12/2007 cho chị Lê Thị Ngân trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh Lưu Mạnh Hà do chị Ngân không yêu cầu. Anh Hà có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị Ngân và anh Lưu Mạnh Hà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Lê Thị Ngân và anh Lưu Mạnh Hà thỏa thuận: Chị Ngân chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí chị Ngân đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0006161 ngày 24/4/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Trường Thi, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 98/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 26 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 170/2019/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 04 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Đỗ Thị Thu Hiền** – sinh năm 1995
Nơi ĐKHKTT: Khối 7, phường Trung Đô, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Trần Phạm Thanh** – sinh năm 1986
Nơi ĐKHKTT: Khối 9, phường Hà Huy Tập, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 19 tháng 04 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/04/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Thu Hiền và anh Trần Phạm Thanh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản: Chị Đỗ Thị Thu Hiền và anh Trần Phạm Thanh thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị Thu Hiền và anh Trần Phạm Thanh thỏa thuận: Chị Hiền chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho chị Hiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0003142 ngày 25/03/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã phường Hà Huy Tập, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 75/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 04 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 140/2019/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 03 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Lê Thị Hiền Nhung** – sinh năm 1991
Nơi ĐKHKTT: Xóm 14, xã Hưng Lộc, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Quốc Huy** – sinh năm 1991
Nơi ĐKHKTT: Thôn Ngư Uyên, xã Long Xuyên, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 27 tháng 03 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27/03/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Hiền Nhung và anh Nguyễn Quốc Huy.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản: Chị Lê Thị Hiền Nhung và anh Nguyễn Quốc Huy thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Hiền Nhung và anh Nguyễn Quốc Huy thỏa thuận: Chị Nhung chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho chị Nhung 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0004939 ngày 13/03/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Hưng Lộc, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 90/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 03 tháng 04 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 88/2019/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 03 năm 2019 của những người yêu cầu:

- **Anh Nguyễn Hữu Đức** – sinh năm 1986

Nơi ĐKHKTT: Khối 8, phường Trường Thi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- **Chị Đỗ Thị Vòng** – sinh năm 1987

Nơi ĐKHKTT: Khối 8, phường Trường Thi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 107, 110 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các đương sự lập ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Trung Tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 26/3/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hữu Đức và chị Đỗ Thị Vòng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Đỗ An Phúc - sinh ngày 11/07/2009 cho anh Nguyễn Hữu Đức trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Đỗ Thị Vòng do anh Đức không yêu cầu. Chị Vòng có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Hữu Đức và chị Đỗ Thị Vòng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Nguyễn Hữu Đức và chị Đỗ Thị Vòng thỏa thuận: Anh Đức chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí anh Đức đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0003205 ngày 27/3/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Trường Thi, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 82/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 02 tháng 04 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 80/2019/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 03 năm 2019 của những người yêu cầu:

- Chị Phan Khánh Ly – sinh năm 1994

Nơi ĐKHKTT: Khối Tân Vinh, phường Lê Mao, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Anh Đào Nhật Minh – sinh năm 1994

Nơi ĐKHKTT: Khối Tân Vinh, phường Lê Mao, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 107, 110 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các đương sự lập ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Trung Tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 26/3/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Khánh Ly và anh Đào Nhật Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Đào Nhật Tường Vy - sinh ngày 04/01/2014 cho chị Phan Khánh Ly trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh Đào Nhật Minh do chị Ly không yêu cầu. Anh Minh có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Phan Khánh Ly và anh Đào Nhật Minh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Phan Khánh Ly và anh Đào Nhật Minh thỏa thuận: Chị Ly chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí ly hôn chị Ly đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0003204 ngày 26/3/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Lê Mao, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 84/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 02 tháng 04 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 82/2019/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 03 năm 2019 của những người yêu cầu gồm:

- Chị Phan Thị Thanh Xuân – sinh năm 1989

Nơi ĐKHKTT: Số 04, ngõ 43, đường Nguyễn Lương Bằng, khối 3, phường Quán Bàu, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Trần Văn Nghiêm – sinh năm 1982

Nơi ĐKHKTT: Xã Hòa Lâm, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội

Tạm trú tại: Khối 10, phường Lê Lợi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các đương sự lập ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Trung Tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 26/3/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Thanh Xuân và anh Trần Văn Nghiêm.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Chị Phan Thị Thanh Xuân và anh Trần Văn Nghiêm không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Phan Thị Thanh Xuân và anh Trần Văn Nghiêm thỏa thuận: Chị Xuân chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí chị Xuân đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0003144 ngày 26/3/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Quán Bàu, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 02 tháng 04 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 84/2019/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 03 năm 2019 của những người yêu cầu:

- **Anh Trần Văn Ngọ** – sinh năm 1990

Nơi ĐKHKTT: Xóm Nam Đàn, xã Tân An, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

- **Chị Trần Thị Phương** – sinh năm 1992

Nơi ĐKHKTT: Khối Yên Phúc, phường Hưng Phúc, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 107, 110 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các đương sự lập ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Trung Tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 26/3/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn Ngọ và chị Trần Thị Phương.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Trần Thị Trang - sinh ngày 22/01/2018 cho chị Trần Thị Phương trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh Trần Văn Ngọ do chị Phương không yêu cầu. Anh Ngọ có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh Trần Văn Ngọ và chị Trần Thị Phương thỏa thuận: Anh Ngọ giao lại cho chị Phương trị giá 02 (hai) chỉ vàng 9999 với số tiền là 7.340.000đ (Bảy triệu, ba trăm bốn mươi nghìn đồng). Hai bên đã giao nhận tiền xong vào ngày 26/03/2019.

- Về lệ phí: Anh Trần Văn Ngọ và chị Trần Thị Phương thỏa thuận: Anh Ngọ chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí anh Ngọ đã nộp tại Chi cục Thi

hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0003201 ngày 26/3/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Tân An, huyện Tân Kỳ, Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 90/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 03 tháng 04 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 88/2019/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 03 năm 2019 của những người yêu cầu:

- **Anh Nguyễn Hữu Đức** – sinh năm 1986

Nơi ĐKHKTT: Khối 8, phường Trường Thi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- **Chị Đỗ Thị Vòng** – sinh năm 1987

Nơi ĐKHKTT: Khối 8, phường Trường Thi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 107, 110 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các đương sự lập ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Trung Tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 26/3/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hữu Đức và chị Đỗ Thị Vòng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Đỗ An Phúc - sinh ngày 11/07/2009 cho anh Nguyễn Hữu Đức trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Đỗ Thị Vòng do anh Đức không yêu cầu. Chị Vòng có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Hữu Đức và chị Đỗ Thị Vòng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Nguyễn Hữu Đức và chị Đỗ Thị Vòng thỏa thuận: Anh Đức chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí anh Đức đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0003205 ngày 27/3/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Trường Thi, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 87/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 02 tháng 04 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 85/2019/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 03 năm 2019 của những người yêu cầu:

- Chị Nguyễn Thị Kim Dung – sinh năm 1988

Nơi ĐKHKTT: Phòng 404, Chung cư Kim Thi-CT2, Phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Anh Lê Quốc Huy – sinh năm 1985

Nơi ĐKHKTT: Phòng 404, Chung cư Kim Thi-CT2, Phường Quán Bàu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 107, 110 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự lập ngày 26 tháng 03 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 26/03/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim Dung và anh Lê Quốc Huy.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Lê Huy Hoàng - sinh ngày 12/10/2014 cho chị Nguyễn Thị Kim Dung trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lê Đức Huy có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) kể từ tháng 05/2019 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Huy có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, công nợ: Chị Nguyễn Chị Kim Dung và anh Lê Quốc Huy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Kim Dung và anh Lê Quốc Huy thỏa thuận: Chị Dung chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí ly hôn chị Dung đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0003203 ngày

26/3/2019.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Hòa Hiếu, TX Thái Hòa, NA
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 02 tháng 04 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 84/2019/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 03 năm 2019 của những người yêu cầu:

- **Anh Trần Văn Ngọ** – sinh năm 1990

Nơi ĐKHKTT: Xóm Nam Đàn, xã Tân An, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

- **Chị Trần Thị Phương** – sinh năm 1992

Nơi ĐKHKTT: Khối Yên Phúc, phường Hưng Phúc, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 107, 110 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các đương sự lập ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Trung Tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 26/3/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn Ngọ và chị Trần Thị Phương.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Trần Thị Trang - sinh ngày 22/01/2018 cho chị Trần Thị Phương trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh Trần Văn Ngọ do chị Phương không yêu cầu. Anh Ngọ có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh Trần Văn Ngọ và chị Trần Thị Phương thỏa thuận: Anh Ngọ giao lại cho chị Phương trị giá 02 (hai) chỉ vàng 9999 với số tiền là 7.340.000đ (Bảy triệu, ba trăm bốn mươi nghìn đồng). Hai bên đã giao nhận tiền xong vào ngày 26/03/2019.

- Về lệ phí: Anh Trần Văn Ngọ và chị Trần Thị Phương thỏa thuận: Anh Ngọ chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh Ngọ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí

anh Ngọ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0003201 ngày 26/3/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Tân An, huyện Tân Kỳ, Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 14 tháng 03 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 57/2019/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 03 năm 2019 của những người yêu cầu:

- Chị Đặng Thu Thủy – sinh năm 1985

Nơi ĐKHKTT: Khối Trung Hòa 2, phường Lê Mao, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Anh Nguyễn Trung Phương – sinh năm 1984

Nơi ĐKHKTT: Khối Trung Hòa 2, phường Lê Mao, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 107, 110 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự lập ngày 27 tháng 02 năm 2019 của Trung Tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 27/02/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thu Thủy và anh Nguyễn Trung Phương.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao 3 con chung gồm: Nguyễn Thị Phương Anh - sinh ngày 13/06/2008; Nguyễn Thị Phương Thảo – sinh ngày 11/11/2009 và Nguyễn Thị Phương Uyên – sinh ngày 30/05/2015 cho anh Nguyễn Trung Phương trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành; Giao con chung Nguyễn Thị Phương Chi – sinh ngày 26/09/2017 cho chị Đặng Thu Thủy trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Đặng Thu Thủy do anh Phương không yêu cầu. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Đặng Thu Thủy và anh Nguyễn Trung Phương không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Đặng Thu Thủy và anh Nguyễn Trung Phương thỏa thuận: Chị Thủy chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ

thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí chị Thủy đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0002958 ngày 27/2/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Lê Mao, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 71/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 27 tháng 03 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 69/2019/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 03 năm 2019 của những người yêu cầu:

- **Bà Nguyễn Thị Hà** – sinh năm 1963

Nơi ĐKHKTT: Xóm 14, xã Nghi Kim, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- **Ông Hà Huy Việt** – sinh năm 1956

Nơi ĐKHKTT: Xóm 14, xã Nghi Kim, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các đương sự lập ngày 19 tháng 03 năm 2019 của Trung Tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 19/03/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Nguyễn Thị Hà và ông Hà Huy Việt.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Bà Nguyễn Thị Hà và ông Hà Huy Việt thống nhất khai vợ chồng có 02 con chung là Hà Huy Hoàn – sinh ngày 20/05/184 và Hà Huy Vinh – sinh ngày 08/08/1989. Hiện tại các con đều đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Hà và ông Hà Huy Việt không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Hà và ông Hà Huy Việt thỏa thuận: Bà Hà chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Hà 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí bà Hà đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0003123 ngày 19/3/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Sơn Bình, Hương Sơn, Hà Tĩnh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 70/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 27 tháng 03 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 67/2019/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 03 năm 2019 của những người yêu cầu:

- **Chị Nguyễn Thị Minh Ngọc** – sinh năm 1985

Nơi ĐKHKTT: Khối 14, phường Hà Huy Tập, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- **Anh Phạm Xuân Trường** – sinh năm 1985

Nơi ĐKHKTT: Khối Xuân Nam, phường Hưng Dũng, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 107, 110 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các đương sự lập ngày 19 tháng 03 năm 2019 của Trung Tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 19/03/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Minh Ngọc và anh Phạm Xuân Trường.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Phạm Nguyễn Hải Anh - sinh ngày 24/10/2016 cho chị Nguyễn Thị Minh Ngọc trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh Phạm Xuân Trường do chị Ngọc không yêu cầu. Anh Trường có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Minh Ngọc và anh Phạm Xuân Trường không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Minh Ngọc và anh Phạm Xuân Trường thỏa thuận: Chị Ngọc chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Ngọc 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí chị Ngọc đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0003119 ngày 19/3/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Hưng Dũng, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 68/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 20 tháng 03 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 65/2019/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 03 năm 2019 của những người yêu cầu:

- **Chị Trần Thị Hải** – sinh năm 1987

Nơi ĐKHKTT: Xóm 18A, xã Nghi Liên, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Chỗ ở: Xóm Xuân Đình, xã Diễn Hồng, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- **Anh Lê Mạnh Hùng** – sinh năm 1978

Nơi ĐKHKTT: Xóm 18A, xã Nghi Liên, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 107, 110 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự lập ngày 12 tháng 03 năm 2019 của Trung Tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 12/03/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Hải và anh Lê Mạnh Hùng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Lê Trần Khánh Chi - sinh ngày 16/09/2016 cho chị Trần Thị Hải trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh Lê Mạnh Hùng do chị Hải không yêu cầu. Anh Hùng có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị Hải và anh Lê Mạnh Hùng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Trần Thị Hải và anh Lê Mạnh Hùng thỏa thuận: Chị Hải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Hải 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí chị Hải đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0004934 ngày 12/3/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Nghi Liên, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 61/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 22 tháng 03 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1007/2018/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Đinh Thị Thu Hương** – sinh năm 1978
- Bị đơn: **Ông Hồ Ngọc Thành** – sinh năm 1974

Nơi ĐKHKTT: Khối 3 – phường Đội Cung - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 11 tháng 03 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/03/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đinh Thị Thu Hương và ông Hồ Ngọc Thành.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Hồ Thị Ngọc Huyền – sinh ngày 18/9/2004 cho ông Hồ Ngọc Thành trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành; Giao con chung Hồ Thị Ngọc Hân - sinh ngày 14/12/2015 cho bà Đinh Thị Thu Hương trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Bà Đinh Thị Thu Hương và ông Hồ Ngọc Thành thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Đinh Thị Thu Hương và ông Hồ Ngọc Thành thỏa thuận: Bà Hương chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho bà Hương 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0003074 ngày

21/12/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Trung Đô, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 22 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 90/2019/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Đình Sơn** – sinh năm 1987
Nơi ĐKHKTT: Xóm 10 – xã Nghi Liên - TP Vinh - tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Chị Trần Thị Hoàng Hường** – sinh năm 1984
Nơi ĐKHKTT: Xóm 10 – xã Nghi Liên - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 13 tháng 03 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13/03/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đình Sơn và chị Trần Thị Hoàng Hường.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Đình Khương – sinh ngày 03/02/2012 cho chị Trần Thị Hoàng Hường trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Đình Sơn do chị Hường không yêu cầu. Anh Sơn có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Anh Nguyễn Đình Sơn và anh Trần Thị Hoàng Hường thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Đình Sơn và chị Trần Thị Hoàng Hường thỏa thuận: Anh Sơn chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho ông Sơn 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002896 ngày

26/02/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Hà Thạch, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 14 tháng 03 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 57/2019/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 03 năm 2019 của những người yêu cầu:

- **Chị Đặng Thu Thủy** – sinh năm 1985

Nơi ĐKHKTT: Khối Trung Hòa 2, phường Lê Mao, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- **Anh Nguyễn Trung Phương** – sinh năm 1984

Nơi ĐKHKTT: Khối Trung Hòa 2, phường Lê Mao, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 107, 110 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự lập ngày 27 tháng 02 năm 2019 của Trung Tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 27/02/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thu Thủy và anh Nguyễn Trung Phương.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao 3 con chung gồm: Nguyễn Thị Phương Anh - sinh ngày 13/06/2008; Nguyễn Thị Phương Thảo – sinh ngày 11/11/2009 và Nguyễn Thị Phương Uyên – sinh ngày 30/05/2015 cho anh Nguyễn Trung Phương trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành; Giao con chung Nguyễn Thị Phương Chi – sinh ngày 26/09/2017 cho chị Đặng Thu Thủy trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Đặng Thu Thủy do anh Phương không yêu cầu. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Đặng Thu Thủy và anh Nguyễn Trung Phương không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Đặng Thu Thủy và anh Nguyễn Trung Phương thỏa thuận: Chị Thủy chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ

thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí chị Thủy đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0002958 ngày 27/2/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Lê Mao, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 06 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 48/2019/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Hiệp** – sinh năm 1995

Nơi ĐKHKTT: Khối 6, phường Đội Cung, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Anh Hồ Quang Đạt** – sinh năm 1991

Nơi ĐKHKTT: Khối 6, phường Đội Cung, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 25 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/02/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hiệp và anh Hồ Trọng Đạt.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Hiệp và anh Hồ Quang Đạt thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hiệp và anh Hồ Quang Đạt thỏa thuận: Chị Hiệp chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho chị Hiệp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002850 ngày 28/01/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận: - Các đương sự - VKSND TP Vinh - Chi cục THADS TP Vinh - UBND phường Đội Cung, TP Vinh	**THẨM PHÁN**

- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 08 tháng 03 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 47/2019/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2019 của những người yêu cầu:

- **Chị Trần Thị Giang** – sinh năm 1988

Nơi ĐKHKTT: Xóm Chuyền, xã Hạnh Lâm, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

- **Anh Nguyễn Anh Tuấn** – sinh năm 1982

Nơi ĐKHKTT: Khối 7 - phường Trung Đô - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 107, 110 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự lập ngày 27 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 27/02/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Giang và anh Nguyễn Anh Tuấn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Trần Tuấn Bảo - sinh ngày 23/01/2010 cho chị Trần Thị Giang trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Anh Tuấn có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) kể từ tháng 04/2019 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Tuấn có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, công nợ: Chị Trần Thị Giang và anh Nguyễn Anh Tuấn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Trần Thị Giang và anh Nguyễn Anh Tuấn thỏa thuận: Chị Giang chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí chị Giang đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0002936 ngày

27/2/2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Hạnh Lâm, Thanh Chương, NA
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 08 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 49/2018/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2019 của những người yêu cầu:

- **Chị Vương Thị Dương** – sinh năm 1996

Nơi ĐKHKTT: Xóm 3, xã Nghi Phú, TP Vinh, tỉnh Nghệ An và

- **Anh Trần Quốc Anh** - sinh năm 1993

Nơi ĐKHKTT: Khối 3 - phường Cửa Nam - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào các Điều 212 , Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản thuận tình hôn và thỏa thuận của các đương sự lập ngày 27 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 27/02/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vương Thị Dương và anh Trần Quốc Anh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Không có.

- Về tài sản chung, công nợ: Chị Vương Thị Dương và anh Trần Quốc Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Vương Thị Dương và anh Trần Quốc Anh thỏa thuận: Chị Dương chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002941 ngày 28/02/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Nghi Phú, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2019/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 31 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 11/2019/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Võ Minh Tài** – sinh năm 1986

Nơi ĐKHKTT: Khối 5, phường Lê Lợi, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Tâm Chính** – sinh năm 1993

Nơi ĐKHKTT: Khối 14 - phường Lê Lợi - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 24 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/01/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Võ Minh Tài và chị Nguyễn Thị Tâm Chính.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Võ Minh Đạt - sinh ngày 03/01/2016 cho chị Nguyễn Thị Tâm Chính trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Võ Minh Tài có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) kể từ tháng 02/2019 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Tài có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Anh Võ Minh Tài và chị Nguyễn Thị Tâm Chính thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Võ Minh Tài và chị Nguyễn Thị Tâm Chính thỏa thuận: Anh Tài chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh Tài đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0003100 ngày 28/12/2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Lê Lợi, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 504/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 24 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 760/2018/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 08 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Hoàng Thanh Minh** – sinh năm 1990
Nơi ĐKHKTT: Khối 12 - phường Đội Cung - TP Vinh - tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Bà Nguyễn Hà Trang** – sinh năm 1994
Nơi ĐKHKTT: Khối 12 - phường Đội Cung - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 14 tháng 09 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/09/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hoàng Thanh Minh và bà Nguyễn Hà Trang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Hoàng Bảo Ngọc – sinh ngày 03/04/2016 cho ông Hoàng Thanh Minh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bà Nguyễn Hà Trang do ông Minh không yêu cầu. Bà Trang có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Ông Hoàng Thanh Minh và bà Nguyễn Hà Trang thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Hoàng Thanh Minh và bà Nguyễn Hà Trang thỏa thuận: Ông Minh chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho ông Minh 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã

nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002832 ngày 22/08/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Đội Cung, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 21 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 992/2018/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Trần Thị Luyên** – sinh năm 1994

Nơi ĐKHKTT: Xóm 5, xã Thanh Long, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Anh Trần Thành Nam** – sinh năm 1988

Nơi ĐKHKTT: Xã Hương Thọ, huyện Vũ Quangm, tỉnh Hà Tĩnh

Tạm trú tại: Xóm Tân Hùng, xã Hưng Lộc, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 14 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/01/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Luyên và anh Trần Thành Nam.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Trần Thị Mai Chi - sinh ngày 05/12/2014 cho anh Trần Thành Nam trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Trần Thị Luyên do anh Nam không yêu cầu. Chị Luyên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Trần Thị Luyên và anh Trần Thành Nam thống nhất khai vợ chồng không có tài sản gì chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Luyên và anh Trần Thành Nam thỏa thuận: Chị Luyên chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho chị Luyên 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0003044 ngày

17/12/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Hương Thọ, Vũ Quang, Hà Tĩnh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 656/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 30 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 514/2018/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Nguyễn Viết Thắng** – sinh năm 1983
- Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị Linh** – sinh năm 1983

Nơi ĐKHKTT: Khối 14 - phường Trung Đô - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 22 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22/11/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Viết Thắng và bà Nguyễn Thị Linh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao 2 con chung là Nguyễn Thị Thương Huyền – sinh ngày 01/4/2011 và Nguyễn Viết Phước - sinh ngày 27/07/2016 cho bà Nguyễn Thị Linh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Ông Nguyễn Viết Thắng có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho cả 2 con, thi hành kể từ tháng 12/2018 cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Ông Thắng có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Ông Nguyễn Viết Thắng và bà Nguyễn Thị Linh thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Viết Thắng và bà Nguyễn Thị Linh thỏa thuận: Ông Thắng chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ông Thắng đã

nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai thu số 0004966 ngày 14/06/2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Trung Đô, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 633/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 16 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 932/2018/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Nguyễn Văn Xuân** - sinh năm 1966
- Bị đơn: **Bà Trần Thị Hoài Thu** - sinh năm 1976

Nơi ĐKHKTT: Khối Tân Yên – phường Hưng Bình - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 09 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/11/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn Xuân và bà Trần Thị Hoài Thu.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao 2 con chung là Nguyễn Thị Bảo Ngọc – sinh ngày 16/7/2003 và Nguyễn Văn Minh - sinh ngày 22/6/2012 cho ông Nguyễn Văn Xuân trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bà Trần Thị Hoài Thu do ông Xuân không yêu cầu. Bà Thu có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Ông Nguyễn Văn Xuân và bà Trần Thị Hoài Thu thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn Xuân và bà Trần Thị Hoài Thu thỏa thuận: Ông Xuân chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho ông Xuân 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0004882 ngày 23/10/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Xuân Hải, Nghi Xuân, Hà Tĩnh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

HỦY, HỦY ...

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH

Số: 620/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vinh, ngày 31 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 880/2018/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Đinh Thị Thu Hương** – sinh năm 1978

- Bị đơn: **Ông Hồ Ngọc Thành** – sinh năm 1974

Nơi ĐKHKTT: Khối 3 – phường Đội Cung - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 24 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/10/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đinh Thị Thu Hương và ông Hồ Ngọc Thành.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao 2 con chung là Hồ Thị Ngọc Huyền – sinh ngày 18/9/2004 và Hồ Thị Ngọc Hân - sinh ngày 14/12/2015 cho bà Đinh Thị Thu Hương trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ông Hồ Ngọc Thành do bà Hương không yêu cầu. Ông Thành có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Bà Đinh Thị Thu Hương và ông Hồ Ngọc Thành thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Đinh Thị Thu Hương và ông Hồ Ngọc Thành thỏa thuận: Bà Hương chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho bà Hương 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002998 ngày 25/9/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Trung Đô, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ...../2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 16 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 932/2018/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Nguyễn Văn Xuân** - sinh năm 1966
- Bị đơn: **Bà Trần Thị Hoài Thu** - sinh năm 1976

Nơi ĐKHKTT: Khối Tân Yên – phường Hưng Bình - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 09 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/11/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn Xuân và bà Trần Thị Hoài Thu.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao 2 con chung là Nguyễn Thị Bảo Ngọc – sinh ngày 16/7/2003 và Nguyễn Văn Minh - sinh ngày 22/6/2012 cho ông Nguyễn Văn Xuân trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bà Trần Thị Hoài Thu do ông Xuân không yêu cầu. Bà Thu có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Ông Nguyễn Văn Xuân và bà Trần Thị Hoài Thu thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn Xuân và bà Trần Thị Hoài Thu thỏa thuận: Ông Xuân chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho ông Xuân 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0004882 ngày 23/10/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Xuân Hải, Nghi Xuân, Hà Tĩnh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 618/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 31 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 926/2018/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Thùy Linh** – sinh năm 1991

Nơi ĐKHKTT: Khối Yên Phúc A – phường Hưng Bình - TP Vinh - tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Hữu Bằng** – sinh năm 1987

Nơi ĐKHKTT: Khối Yên Phúc A – phường Hưng Bình - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 23 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/10/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thùy Linh và anh Nguyễn Hữu Bằng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Thảo Đan – sinh ngày 10/7/2012 cho anh Nguyễn Hữu Bằng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành. Giao con chung Nguyễn Thảo My - sinh ngày 08/01/2014 cho chị Nguyễn Thị Thùy Linh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành, không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Thùy Linh và anh Nguyễn Hữu Bằng thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thùy Linh và anh Nguyễn Hữu Bằng thỏa thuận: Chị Linh chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả cho chị Linh 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0004866 ngày 18/108/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Hưng Bình, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 606./2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 30 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 879/2018/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Phan Đình Huy** – sinh năm 1986

Nơi ĐKHKTT: Xóm 6B – xã Hưng Đạo – huyện Hưng Nguyên – tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Thu Thảo** – sinh năm 1993

Nơi ĐKHKTT: Khối 8, phường Cửa Nam, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 23 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/10/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Đình Huy và chị Nguyễn Thị Thu Thảo.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Phan Hà Thương – sinh ngày 03/10/2017 cho chị Nguyễn Thị Thu Thảo trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phan Đình Huy có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) kể từ tháng 11 năm 2018 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Huy có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Anh Phan Đình Huy và chị Nguyễn Thị Thu Thảo thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phan Đình Huy và chị Nguyễn Thị Thu Thảo thỏa thuận: Anh Huy chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí DSST 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh Huy đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002991 ngày

25/9/2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Cửa Nam, TP Vinh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 604./2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 29 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 641/2018/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Phan Thị Thịnh** – sinh năm 1991
- Bị đơn: **Anh Nguyễn Thành Hiệp** – sinh năm 1978

Nơi ĐKHKTT: Xóm 11, xã Nghi Liên, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 19 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/10/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Thịnh và anh Nguyễn Thành Hiệp.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Thị Anh Thư – sinh ngày 13/12/2012 cho anh Nguyễn Thành Hiệp trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Phan Thị Thịnh có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 11 năm 2018 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Chị Thịnh có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Phan Thị Thịnh và anh Nguyễn Thành Hiệp thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phan Thị Thịnh và anh Nguyễn Thành Hiệp thỏa thuận: Chị Thịnh chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí DSST 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Thịnh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002681 ngày 20/7/2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với

khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 592/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 23 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 870/2018/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Bạch Quốc Dũng** – sinh năm 1974
- Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị Hường** – sinh năm 1975

Nơi ĐKHKTT: Khối 3 – phường Hà Huy Tập - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 16 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/10/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Bạch Quốc Dũng và bà Nguyễn Thị Hường.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Bạch Triều Vũ - sinh ngày 18/09/2012 cho bà Nguyễn Thị Hường trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ông Bạch Quốc Dũng do bà Hường không yêu cầu. Ông Dũng có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Đối với con chung Bạch Quốc Đông đã đủ tuổi trưởng thành muốn ở với ai tùy con lựa chọn.

- Về tài sản: Ông Bạch Quốc Dũng và bà Nguyễn Thị Hường thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Bạch Quốc Dũng và và Nguyễn Thị Hường thỏa thuận: Ông Dũng chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho ông Dũng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002984 ngày 21/9/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Lê Lợi, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 575./2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 17 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 858/2018/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Hoàng Thị Hải** – sinh năm 1991
- Bị đơn: **Anh Hứa Thanh Minh** – sinh năm 1982

Nơi ĐKHKTT: Phòng 113 - C3A - Chung cư Đội Cung, phường Đội Cung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 10 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/10/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Hải và anh Hứa Thanh Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Hứa Hoàng Nhã Uyên – sinh ngày 15/11/2013 cho chị Hoàng Thị Hải trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Hứa Thanh Minh có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) kể từ tháng 10 năm 2018 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Minh có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Hoàng Thị Hải và anh Hứa Thanh Minh thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị Hải và anh Hứa Thanh Minh thỏa thuận: Chị Hải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí DSST 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Hải đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002980 ngày 21/9/2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với

khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Đô Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 556/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 11 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 717/2018/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Trần Thị Phương Hoa** – sinh năm 1991
- Bị đơn: **Anh Nguyễn Trung Kiên** – sinh năm 1989

Nơi ĐKHKTT: Xóm 20 - xã Nghi Phú - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 04 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04/10/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Phương Hoa và anh Nguyễn Trung Kiên.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao 2 con chung là Nguyễn Trần Linh Nhi – sinh ngày 21/12/2012 và Nguyễn Tuấn Dũng - sinh ngày 27/01/2015 cho anh Nguyễn Trung Kiên trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Trần Thị Phương Hoa do anh Kiên không yêu cầu. Chị Hoa có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Trần Thị Phương Hoa và anh Nguyễn Trung Kiên thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Phương Hoa và anh Nguyễn Trung Kiên thỏa thuận: Chị Hoa chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho chị Hoa 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002726 ngày 02/8/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Nghi Phú, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 537/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 01 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 778/2018/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 09 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Phượng** – sinh năm 1987
Nơi ĐKHKTT: Khối Quang Phúc, phường Hưng Phúc, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Như Ý** – sinh năm 1984
Nơi ĐKHKTT: Khối Quang Phúc, phường Hưng Phúc, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 20 tháng 09 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/9/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Phượng và anh Nguyễn Như Ý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Đình Gia Huy – sinh ngày 19/2/2011 cho chị Nguyễn Thị Phượng trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Như Ý có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng) kể từ tháng 10/2018 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Ý có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Phượng và anh Nguyễn Như Ý thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phượng và anh Nguyễn Như Ý thỏa thuận: Chị Phượng chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí DSST 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị

Phượng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002846 ngày 23/8/2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Hưng Phúc, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 552/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 05 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 801/2018/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Ly Na** – sinh năm 1985

Nơi ĐKHKTT: Khối 16 - phường Trường Thi - TP Vinh - tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Anh Hồ Nguyễn Trung Thu** – sinh năm 1988

Nơi ĐKHKTT: Khối 16 - phường Trường Thi - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 28 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28/9/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ly Na và anh Hồ Nguyễn Trung Thu.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Hồ Nguyễn Chấn Hưng – sinh ngày 21/01/2015 cho chị Nguyễn Thị Ly Na trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh Hồ Nguyễn Trung Thu do chị Na không yêu cầu. Anh Thu có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Ly Na và anh Hồ Nguyễn Trung Thu thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ly Na và anh Hồ Nguyễn Trung Thu thỏa thuận: Chị Na chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho chị Na 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002844 ngày

23/8/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Trường Thi, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 509/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 25 tháng 9 năm 2018*

ũQUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Dương

2. Ông Nguyễn Công Thẩm

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 333/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 04 năm 2018.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Chị Cao Thị Truyền** – sinh năm 1990

Nơi ĐKHKTT: Xóm 4, xã Diễn Lộc, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Ngô Duy Đông** – sinh năm 1984

Nơi ĐKHKTT: Khối Cộng Hòa, phường Vinh Tân, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ tình cảm: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị Truyền và anh Ngô Duy Đông.

- Về con: Giao con chung Ngô Minh Đức - sinh ngày 04/07/2017 cho chị Cao Thị Truyền trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Ngô Duy Đông có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 10/2018 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành, anh Đông có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Cao Thị Truyền và anh Ngô Duy Đông thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Cao Thị Truyền và anh Ngô Duy Đông thỏa thuận: Chị Truyền chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí DSST 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị

Truyền đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002353 ngày 17/4/2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Khánh Toàn

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Vinh Tân, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 519/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 27 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 779/2018/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 09 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Nguyễn Văn Hùng** – sinh năm 1988
Nơi ĐKHKTT: Xóm Mai Lộc - xã Hưng Đông - TP Vinh - tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị Mai Hương** – sinh năm 1990
Nơi ĐKHKTT: Xóm Mai Lộc - xã Hưng Đông - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 17 tháng 09 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/09/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn Hùng và bà Nguyễn Thị Mai Hương.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Xuân Nam – sinh ngày 11/02/2012 cho ông Nguyễn Văn Hùng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bà Nguyễn Thị Mai Hương do ông Hùng không yêu cầu. Bà Hương có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Ông Nguyễn Văn Hùng và bà Nguyễn Thị Mai Hương thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn Hùng và bà Nguyễn Thị Mai Hương thỏa thuận: Ông Hùng chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho ông Hùng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án

phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002875 ngày 29/08/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Hưng Đông, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 486/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 14 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 733/2018/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 08 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Dương Minh Đức** – sinh năm 1984

Nơi ĐKHKTT: Khối 7 - phường Trường Thi - TP Vinh - tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Bà Vũ Phương Hà** – sinh năm 1991

Nơi ĐKHKTT: Khối 7 - phường Trường Thi - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 06 tháng 09 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06/09/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Dương Minh Đức và bà Vũ Phương Hà.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Dương Minh Hiếu – sinh ngày 21/07/2011 cho bà Vũ Phương Hà trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ông Dương Minh Đức do bà Hà không yêu cầu. Ông Đức có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Ông Dương Minh Đức và bà Vũ Phương Hà thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Dương Minh Đức và bà Vũ Phương Hà thỏa thuận: Ông Đức chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho ông Đức 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại

Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002804 ngày 14/08/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Trường Thi, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 504/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 24 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 760/2018/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 08 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Hoàng Thanh Minh** – sinh năm 1990
Nơi ĐKHKTT: Khối 12 - phường Đội Cung - TP Vinh - tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Bà Nguyễn Hà Trang** – sinh năm 1994
Nơi ĐKHKTT: Khối 12 - phường Đội Cung - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 14 tháng 09 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14/09/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Hoàng Thanh Minh và bà Nguyễn Hà Trang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Hoàng Bảo Ngọc – sinh ngày 03/04/2016 cho ông Hoàng Thanh Minh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bà Nguyễn Hà Trang do ông Minh không yêu cầu. Bà Trang có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Ông Hoàng Thanh Minh và bà Nguyễn Hà Trang thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Hoàng Thanh Minh và bà Nguyễn Hà Trang thỏa thuận: Ông Minh chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho ông Minh 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã

nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002832 ngày 22/08/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Đội Cung, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 496/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 19 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 733/2018/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 08 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị Ngọc Liên** – sinh năm 1993
Nơi ĐKHKTT: Khối 5 - phường Cửa Nam - TP Vinh - tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Ông Đỗ Trung Tín** – sinh năm 1987
Nơi ĐKHKTT: Khối 5 - phường Cửa Nam - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 11 tháng 09 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11/09/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Ngọc Liên và ông Đỗ Trung Tín.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Đỗ Trung Nhật – sinh ngày 14/11/2014 cho ông Đỗ Trung Tín trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bà Nguyễn Thị Ngọc Liên do ông Tín không yêu cầu. Bà Liên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Bà Nguyễn Thị Ngọc Liên và ông Đỗ Trung Tín thống nhất khai vợ chồng không có tài sản gì chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc Liên và ông Đỗ Trung Tín thỏa thuận: Bà Liên chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả

lại cho bà Liên 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002784 ngày 10/08/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Cửa Nam, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 494/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 18 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 759/2018/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 08 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Phạm Trọng Phương** – sinh năm 1988

Nơi ĐKHKTT: Xóm 5, xã Hưng Yên Bắc, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Chị Bùi Thị Luyến** – sinh năm 1993

Nơi ĐKHKTT: Khối Vĩnh Mỹ - phường Vinh Tân - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 10 tháng 09 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/09/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Trọng Phương và chị Bùi Thị Luyến.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Không có.

- Về tài sản: Anh Phạm Trọng Phương và chị Bùi Thị Luyến thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Trọng Phương và chị Bùi Thị Luyến thỏa thuận: Anh Phương chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho anh Phương 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002831 ngày 21/08/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Vinh Tân, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 486/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 14 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 733/2018/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 08 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Dương Minh Đức** – sinh năm 1984
Nơi ĐKHKTT: Khối 7 - phường Trường Thi - TP Vinh - tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Bà Vũ Phương Hà** – sinh năm 1991
Nơi ĐKHKTT: Khối 7 - phường Trường Thi - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 06 tháng 09 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06/09/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Dương Minh Đức và bà Vũ Phương Hà.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Dương Minh Hiếu – sinh ngày 21/07/2011 cho bà Vũ Phương Hà trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ông Dương Minh Đức do bà Hà không yêu cầu. Ông Đức có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Ông Dương Minh Đức và bà Vũ Phương Hà thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Dương Minh Đức và bà Vũ Phương Hà thỏa thuận: Ông Đức chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho

ông Đức 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002804 ngày 14/08/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Trường Thi, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 475/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 10 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 451/2018/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 06 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Trần Anh Tuấn** – sinh năm 1976
Nơi ĐKHKTT: Số 1006, Chung cư Vicentra, phường Quang Trung, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Bà Đoàn Thị Quỳnh Nga** – sinh năm 1984
Nơi ĐKHKTT: Số 1006, Chung cư Vicentra, phường Quang Trung, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 31 tháng 08 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/08/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Anh Tuấn và bà Đoàn Thị Quỳnh Nga.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao 2 con chung là Trần Đoàn Khánh Huyền – sinh ngày 22/12/2008 và Trần Đoàn Phúc Hưng - sinh ngày 12/07/2011 cho bà Đoàn Thị Quỳnh Nga trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Trần Anh Tuấn có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000đ (Năm triệu đồng) kể từ tháng 9/2018 cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành, ông Tuấn có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Ông Trần Anh Tuấn và bà Đoàn Thị Quỳnh Nga thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Trần Anh Tuấn và bà Đoàn Thị Quỳnh Nga thỏa thuận: Ông Tuấn chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí DSST 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ông Tuấn đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0007355 ngày 24/5/2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Trường Thi, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 474/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 10 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 606/2018/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 06 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Xuân Tình** – sinh năm 1980
Nơi ĐKHKTT: Chung cư Hưng Thịnh, xã Hưng Lộc, TP Vinh, tỉnh Nghệ An
Chỗ ở: Xóm 12, xã Thượng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Trung** – sinh năm 1980
Nơi ĐKHKTT: Chung cư Hưng Thịnh, xã Hưng Lộc, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 31 tháng 08 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/08/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Xuân Tình và chị Nguyễn Thị Trung.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao 2 con chung là Nguyễn Xuân Tuấn Hưng – sinh ngày 26/07/2004 và Nguyễn Xuân Tuấn Thịnh - sinh ngày 27/11/2006 cho chị Nguyễn Thị Trung trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Xuân Tình có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) kể từ tháng 9/2018 cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành, anh Tình có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Anh Nguyễn Xuân Tình và chị Nguyễn Thị Trung thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Xuân Tình và chị Nguyễn Thị Trung thỏa thuận:

Anh Tình chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí DSST 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh Tình đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0004795 ngày 13/7/2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Thượng Sơn, huyện Đô Lương
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 473/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 07 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 640/2018/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 07 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Thương** – sinh năm 1991
Nơi ĐKHKTT: Khối 3 - phường Trung Đô - TP Vinh - tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Ngọc Huy** – sinh năm 1984
Nơi ĐKHKTT: Khối 3 - phường Trung Đô - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 30 tháng 08 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30/08/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thương và anh Nguyễn Ngọc Huy.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Duy Khánh – sinh ngày 27/04/2011 cho anh Nguyễn Ngọc Huy trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị Thương do anh Huy không yêu cầu. Chị Thương có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Thương và anh Nguyễn Ngọc Huy thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thương và anh Nguyễn Ngọc Huy thỏa thuận: Chị Thương chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn.

Hoàn trả lại cho chị Thương 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002679 ngày 20/07/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Trung Đô, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 454/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 29 tháng 08 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 670/2018/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 08 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Hạnh** – sinh năm 1989

Nơi ĐKHKTT: Xóm 4 - xã Nghi Liên - TP Vinh - tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Tuấn Nuôi** – sinh năm 1988

Nơi ĐKHKTT: Xóm 4 - xã Nghi Liên - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 20 tháng 08 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/08/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hạnh và anh Nguyễn Tuấn Nuôi.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Nguyễn Hoàng Anh – sinh ngày 15/12/2010 cho chị Nguyễn Thị Hạnh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Tuấn Nuôi do chị Hạnh không yêu cầu. Anh Nuôi có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Hạnh và anh Nguyễn Tuấn Nuôi thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hạnh và anh Nguyễn Tuấn Nuôi thỏa thuận: Chị Hạnh chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho chị Hạnh 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002712 ngày

26/07/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Nghi Liên, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 451/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 29 tháng 08 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 672/2018/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 08 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị Tâm** – sinh năm 1984

Nơi ĐKHKTT: Xóm Trung Thành - xã Hưng Đông - TP Vinh - tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Ông Đậu Anh Vũ** – sinh năm 1984

Nơi ĐKHKTT: Xóm Trung Thành - xã Hưng Đông - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 20 tháng 08 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/08/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Tâm và ông Đậu Anh Vũ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Đậu Hiếu Nghĩa – sinh ngày 13/01/2009 cho ông Đậu Anh Vũ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành. Giao con chung Đậu Thảo Nhi - sinh ngày 08/10/2014 cho bà Nguyễn Thị Tâm trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành, không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Bà Nguyễn Thị Tâm và ông Đậu Anh Vũ thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Tâm và ông Đậu Anh Vũ thỏa thuận: Bà Tâm chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả cho

bà Tâm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002759 ngày 01/08/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Đội Cung, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 450/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 29 tháng 08 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 671/2018/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 08 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị Linh Phương** – sinh năm 1987

Nơi ĐKHKTT: Phòng 3Q4, Tổ 25, đường Trương Định, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai - TP Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Khối 7, phường Bến Thủy, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: **Ông Phan Thành Quân** – sinh năm 1981

Nơi ĐKHKTT: Phòng 3Q4, Tổ 25, đường Trương Định, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai - TP Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Số 131 khu lô B Nguyễn Thiện Thuật, quận 3, TP Hồ Chí Minh.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 21 tháng 08 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/08/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Linh Phương và ông Phan Thành Quân.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Phan Nguyễn Khánh Ngọc – sinh ngày 31/07/2010 cho bà Nguyễn Thị Linh Phương trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ông Phan Thành Quân do bà Phương không yêu cầu, ông Quân có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Bà Nguyễn Thị Linh Phương và ông Phan Thành Quân thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Linh Phương và ông Phan Thành Quân thỏa thuận: Bà Phương chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Phương 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002723 ngày 31/07/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 438/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 23 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 609/2018/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Tô Ngọc Linh** – sinh năm 1970

Nơi ĐKHKTT: Khối 1, phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Bà Hồ Thị Vân** – sinh năm 1976

Nơi ĐKHKTT: Khối 1, phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 16 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/8/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Tô Ngọc Linh và bà Hồ Thị Vân.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Tô Hồ Nhã Uyên – sinh ngày 06/3/2013 cho bà Hồ Thị Vân trực tiếp nuôi dưỡng, ông Tô Ngọc Linh có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 9/2018 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành, ông Linh có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Đối với con chung Tô Hoàng Anh đã đủ tuổi trưởng thành muốn ở với ai tùy con lựa chọn.

- Về tài sản: Ông Tô Ngọc Linh và bà Hồ Thị Vân thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Tô Ngọc Linh và bà Hồ Thị Vân thỏa thuận: Ông Linh chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí DSST 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ông Linh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0004799 ngày 13/7/2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Vinh Tân, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 370/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 23 tháng 07 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 555/2018/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 07 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Đinh Thị Hải Yến** – sinh năm 1981
Nơi ĐKHKTT: Khối 7, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Đặng Thanh Hùng** – sinh năm 1976
Nơi ĐKHKTT: Khối 7, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 16 tháng 07 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/07/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Hải Yến và anh Đặng Thanh Hùng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao 2 con chung gồm: Đặng Hữu Hoàng – sinh ngày 02/11/2008 và Đặng Hữu Hào - sinh ngày 16/03/2015 cho chị Đinh Thị Hải Yến trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh Đặng Thanh Hùng do chị Yến không yêu cầu, anh Hùng có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Đinh Thị Hải Yến và anh Đặng Thanh Hùng thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đinh Thị Hải Yến và anh Đặng Thanh Hùng thỏa thuận: Chị Yến chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả

cho chị Yến 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0004733 ngày 02/07/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Trường Thi, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 438/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 23 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 609/2018/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Tô Ngọc Linh** – sinh năm 1970
Nơi ĐKHKTT: Khối 1, phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Bà Hồ Thị Vân** – sinh năm 1976
Nơi ĐKHKTT: Khối 1, phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 16 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/8/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Tô Ngọc Linh và bà Hồ Thị Vân.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Tô Hồ Nhã Uyên – sinh ngày 06/3/2013 cho bà Hồ Thị Vân trực tiếp nuôi dưỡng, ông Tô Ngọc Linh có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 9/2018 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành, ông Linh có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Ông Tô Ngọc Linh và bà Hồ Thị Vân thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Tô Ngọc Linh và bà Hồ Thị Vân thỏa thuận: Ông Linh chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí DSST 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ông Linh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0004799 ngày 13/7/2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Vinh Tân, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 370/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 23 tháng 07 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 555/2018/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 07 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Đinh Thị Hải Yến** – sinh năm 1981
Nơi ĐKHKTT: Khối 7, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Đặng Thanh Hùng** – sinh năm 1976
Nơi ĐKHKTT: Khối 7, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 16 tháng 07 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/07/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Hải Yến và anh Đặng Thanh Hùng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao 2 con chung gồm: Đặng Hữu Hoàng – sinh ngày 02/11/2008 và Đặng Hữu Hào - sinh ngày 16/03/2015 cho chị Đinh Thị Hải Yến trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh Đặng Thanh Hùng do chị Yến không yêu cầu, anh Hùng có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Đinh Thị Hải Yến và anh Đặng Thanh Hùng thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đinh Thị Hải Yến và anh Đặng Thanh Hùng thỏa thuận: Chị Yến chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả cho chị Yến 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp

tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0004733 ngày 02/07/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Trường Thi, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 386/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 30 tháng 07 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 505/2018/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 06 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Lê Văn Thương** – sinh năm 1984
Nơi ĐKHKTT: Xóm 8, xã Tân Sơn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Chị Vương Thị Minh Nguyệt** – sinh năm 1983
Nơi ĐKHKTT: Khối 12, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 20 tháng 07 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/07/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn Thương và chị Vương Thị Minh Nguyệt.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Lê Thị Phương Linh – sinh ngày 14/4/2014 cho chị Vương Thị Minh Nguyệt trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh Lê Văn Thương do chị Nguyệt không yêu cầu, anh Thương có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Anh Lê Văn Thương và chị Vương Thị Minh Nguyệt thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Văn Thương và chị Phạm Thị Minh Nguyệt thỏa thuận: Anh Thương chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả lại cho anh Thương 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm

ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0004958 ngày 12/06/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Trường Thi, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 370/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 23 tháng 07 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 555/2018/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 07 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Đinh Thị Hải Yến** – sinh năm 1981
Nơi ĐKHKTT: Khối 7, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Đặng Thanh Hùng** – sinh năm 1976
Nơi ĐKHKTT: Khối 7, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 16 tháng 07 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16/07/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Hải Yến và anh Đặng Thanh Hùng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao 2 con chung gồm: Đặng Hữu Hoàng – sinh ngày 02/11/2008 và Đặng Hữu Hào - sinh ngày 16/03/2015 cho chị Đinh Thị Hải Yến trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh Đặng Thanh Hùng do chị Yến không yêu cầu, anh Hùng có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Đinh Thị Hải Yến và anh Đặng Thanh Hùng thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đinh Thị Hải Yến và anh Đặng Thanh Hùng thỏa thuận: Chị Yến chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả

cho chị Yến 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0004733 ngày 02/07/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Trường Thi, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 329/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 26 tháng 06 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 199/2018/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 03 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thúy Vân** – sinh năm 1984
Nơi ĐKHKTT: Xóm 14, xã Nghi Kim, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Hồ Văn Quốc** – sinh năm 1986
Nơi ĐKHKTT: Xóm 14, xã Nghi Kim, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 19 tháng 06 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/06/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thúy Vân và anh Hồ Văn Quốc.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao 3 con chung gồm: Hồ Anh Dũng – sinh ngày 01/08/2007, Hồ Nguyễn Minh Ngọc - sinh ngày 16/06/2012, Hồ Minh Đức - sinh ngày 26/09/2013 cho chị Nguyễn Thúy Vân trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh Hồ Văn Quốc do chị Vân không yêu cầu, anh Quốc có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thúy Vân và anh Hồ Văn Quốc thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thúy Vân và anh Hồ Văn Quốc thỏa thuận: Chị Vân chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả cho chị

Vân 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002171 ngày 13/03/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Nghi Kim, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 330/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 26 tháng 06 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 334/2018/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 04 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Trần Thị Vinh** – sinh năm 1992
Nơi ĐKHKTT: Khối 11, phường Cửa Nam, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Hoàng Mạnh Cường** – sinh năm 1991
Nơi ĐKHKTT: Khối 6A, phường Cửa Nam, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 19 tháng 06 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/06/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Vinh và anh Hoàng Mạnh Cường.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Hoàng Thùy Na Na – sinh ngày 30/05/2017 cho chị Trần Thị Vinh trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Hoàng Mạnh Cường có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) kể từ tháng 7/2018 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành, anh Cường có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Trần Thị Vinh và anh Hoàng Mạnh Cường thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Vinh và anh Hoàng Mạnh Cường thỏa thuận: Chị Vinh chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí DSST 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị

Vinh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002308 ngày 13/04/2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Cửa Nam, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 329/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 26 tháng 06 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 199/2018/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 03 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thúy Vân** – sinh năm 1984
Nơi ĐKHKTT: Xóm 14, xã Nghi Kim, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Hồ Văn Quốc** – sinh năm 1986
Nơi ĐKHKTT: Xóm 14, xã Nghi Kim, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 19 tháng 06 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/06/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thúy Vân và anh Hồ Văn Quốc.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao 3 con chung gồm: Hồ Anh Dũng – sinh ngày 01/08/2007, Hồ Nguyễn Minh Ngọc - sinh ngày 16/06/2012, Hồ Minh Đức - sinh ngày 26/09/2013 cho chị Nguyễn Thúy Vân trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho anh Hồ Văn Quốc do chị Vân không yêu cầu, anh Quốc có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thúy Vân và anh Hồ Văn Quốc thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thúy Vân và anh Hồ Văn Quốc thỏa thuận: Chị Vân

chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả cho chị Vân 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002171 ngày 13/03/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Nghi Kim, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 284 /2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 08 tháng 06 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 353/2018/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 05 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Thái Văn Thuận** – sinh năm 1991
Nơi ĐKHKTT: Xóm Tân Vĩnh, xã Tân Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Trà My** – sinh năm 1990
Nơi ĐKHKTT: Khối 11, phường Trung Đô, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 31 tháng 05 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/05/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Thái Văn Thuận và chị Nguyễn Thị Trà My.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Thái Thị Thanh Thanh – sinh ngày 02/02/2013 cho chị Nguyễn Thị Trà My trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Giao con chung Thái Văn Minh – sinh ngày 21/03/2015 cho anh Thái Văn Thuận trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Anh Thái Văn Thuận và chị Nguyễn Thị Trà My thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Thái Văn Thuận và chị Nguyễn Thị Trà My thỏa thuận: Anh Thuận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Hoàn trả

cho anh Thuận 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002373 ngày 02/05/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Trung Đô, TP Vinh
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 221/2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 16 tháng 05 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 244/2018/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 03 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Tăng Thị Mận** – sinh năm 1993
Nơi ĐKHKTT: Xóm 4, xã Diễn Đồng, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Phan Sỹ Trí** – sinh năm 1985
Nơi ĐKHKTT: Thôn Hòa Hợp, xã Võ Liệt, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An
Tạm trú tại: Khối Xuân Tiến, phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 08 tháng 05 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/05/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tăng Thị Mận và anh Phan Sỹ Trí.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Phan Thị Ý Nhi – sinh ngày 31/03/2012 cho anh Phan Sỹ Trí trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Tăng Thị Mận có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), kể từ tháng 06/2018 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Chị Mận có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Tăng Thị Mận và anh Phan Sỹ Trí thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Tăng Thị Mận tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí DSST 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Mận đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân

sự TP Vinh, theo biên lai số 0002234 ngày 23/03/2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Diễn Đồng, huyện Diễn Châu
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 222 /2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 17 tháng 05 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 223/2018/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 03 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Trịnh Xuân Toản** – sinh năm 1983
Nơi ĐKHKTT: Xó 2B, xã Thanh Phong, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Chị Phan Thị Thanh Nga** – sinh năm 1987
Nơi ĐKHKTT: Khối 4, phường Cửa Nam, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 09 tháng 05 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/05/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Xuân Toản và chị Phan Thị Thanh Nga.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Trịnh Thị Thu Uyên – sinh ngày 07/01/2012 cho chị Phan Thị Thanh Nga trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Giao con chung Trịnh Huy Khang – sinh ngày 15/08/2014 cho anh Trịnh Xuân Toản trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Anh Trịnh Xuân Toản và chị Phan Thị Thanh Nga thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trịnh Xuân Toản và chị Phan Thị Thanh Nga thỏa thuận: Anh Toản chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn) tiền án phí ly hôn. Hoàn

trả cho anh Toản 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002223 ngày 21/03/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Thanh Phong, huyện Thanh Chương
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 221 /2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 16 tháng 05 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 244/2018/TLST/HNGĐ ngày 27 tháng 03 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Tăng Thị Mận** – sinh năm 1993
Nơi ĐKHKTT: Xóm 4, xã Diễn Đồng, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Phan Sỹ Trí** – sinh năm 1985
Nơi ĐKHKTT: Thôn Hòa Hợp, xã Võ Liệt, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An
Tạm trú tại: Khối Xuân Tiến, phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 08 tháng 05 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/05/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tăng Thị Mận và anh Phan Sỹ Trí.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Phan Thị Ý Nhi – sinh ngày 31/03/2012 cho anh Phan Sỹ Trí trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Tăng Thị Mận có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), kể từ tháng 06/2018 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Chị Mận có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Tăng Thị Mận và anh Phan Sỹ Trí thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Tăng Thị Mận tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn

đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí DSST 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Mận đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002234 ngày 23/03/2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND xã Diễn Đồng, huyện Diễn Châu
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 200 /2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 02 tháng 05 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 225/2018/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 03 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Bà Phạm Thị Hồng Loan** – sinh năm 1964

Nơi ĐKHKTT: Khối Yên Phúc A, phường Hưng Bình, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Ông Phạm Văn Lập** – sinh năm 1954

Nơi ĐKHKTT: Khối Tân Phúc, phường Hưng Phúc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; (khoản 5 điều 211); Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 51, 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 24 tháng 04 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/04/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Hồng Loan và ông Phạm Văn Lập.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Bà Phạm Thị Hồng Loan và ông Phạm Văn Lập thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Phạm Thị Hồng Loan tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Loan 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002220 ngày 21/03/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:	**THẨM PHÁN**

- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Hưng Phúc, TP Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 193 /2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 27 tháng 04 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 278/2018/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 04 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Vân Anh** – sinh năm 1991
Nơi ĐKHKTT: Xóm 8, xã Nghi Hưng, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Đặng Ngọc Tuấn** – sinh năm 1985
Nơi ĐKHKTT: Khối 4, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 20 tháng 04 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/04/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Vân Anh và anh Đặng Ngọc Tuấn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Đặng Nguyễn Uyển Nhu – sinh ngày 01/03/2013 cho chị Nguyễn Thị Vân Anh trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Đặng Ngọc Tuấn có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), kể từ tháng 05/2018 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Tuấn có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Vân Anh và anh Đặng Ngọc Tuấn thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Vân Anh tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi

nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí DSST 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị Vân Anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002567 ngày 06/04/2018.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Lê Lợi, TP Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 185 /2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 25 tháng 04 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 262/2018/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 04 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Đặng Thị Quỳnh Tâm** – sinh năm 1983
Nơi ĐKHKTT: Khối 13, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Anh Văn Mạnh Hùng** – sinh năm 1982
Nơi ĐKHKTT: Khối 3, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 18 tháng 04 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/04/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Quỳnh Tâm và anh Văn Mạnh Hùng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Văn Hoàng Nguyên – sinh ngày 08/10/2009 cho chị Đặng Thị Quỳnh Tâm trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Giao con chung Văn Kim Ngân – sinh ngày 05/06/2014 cho anh Văn Mạnh Hùng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Chị Đặng Thị Quỳnh Tâm và anh Văn Mạnh Hùng thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đặng Thị Quỳnh Tâm và anh Văn Mạnh Hùng thỏa thuận: Chị Tâm chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn) án phí ly hôn sơ thẩm.

Hoàn trả cho chị Tâm 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002250 ngày 28/03/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Lê Lợi, TP Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 184 /2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 24 tháng 04 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 263/2018/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 04 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: **Ông Phạm Văn Dũng** – sinh năm 1985
Nơi ĐKHKTT: Khối 4, phường Cửa Nam, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị Thủy** – sinh năm 1985
Nơi ĐKHKTT: Khối 4, phường Cửa Nam, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 17 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/04/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Văn Dũng và bà Nguyễn Thị Thủy.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Giao con chung Phạm Gia Khiêm – sinh ngày 17/11/2008 cho ông Phạm Văn Dũng trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Giao con chung Phạm Gia Hân – sinh ngày 23/02/2011 cho bà Nguyễn Thị Thủy trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành, không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản: Ông Phạm Văn Dũng và bà Nguyễn Thị Thủy thỏa thuận tự phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Phạm Văn Dũng và bà Nguyễn Thị Thủy thỏa thuận: Ông Dũng chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn) án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn

trả cho ông Dũng 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, theo biên lai số 0002264 ngày 29/03/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

+ Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND TP Vinh
- Chi cục THADS TP Vinh
- UBND phường Cửa Nam, TP Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Khánh Toàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 190 /2018/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 26 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 949/2017/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu Hiền – sinh năm 1991

Trú tại: khối 7, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, Nghệ An.

Bị đơn: Anh Lê Văn Dũng – sinh năm 1991

Trú tại: khối 7, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, Nghệ An.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 5 điều 211; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 69, 71 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu Hiền và anh Lê Văn Dũng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: chị Nguyễn Thị Thu Hiền và anh Lê Văn Dũng thống nhất có một hai con chung tên là Lê Văn Nguyên – sinh ngày 17/11/2015 và cháu Lê Bảo Trâm – sinh ngày 25/7/2017. Nay ly hôn chị Hiền và anh Dũng thống nhất thỏa thuận giao con chung là Lê Văn Nguyên – sinh ngày 17/11/2015 cho anh Lê Văn Dũng trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Giao con chung là cháu Lê Bảo Trâm – sinh ngày 25/7/2017 cho chị Nguyễn Thị Thu Hiền trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Hai bên không bên nào phải cấp

dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Hai bên đương sự được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cấm.

2.2. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu Hiền và anh Lê Văn Dũng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu Hiền thỏa thuận tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn) án phí LHST. Hoàn trả cho chị Hiền số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn) hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh số 0000404 ngày 20/12/2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP Vinh;
- UBND phường Hưng Phúc, TP Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Đương sự;

THẨM PHÁN

LÊ THỊ HẢI YẾN